

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

ROYAL MAIL
120091

MẶT TRẦN CANGASE

Một mỏ dầu hỏa
ở Cagayan bị
phá, chảy béc
lên ngàn ngút



THIÊN HAI - WU
CHU TRUONG

MỘT SỰ VẠN BẮT ĐẮC DĨ

Trung - Bắc Chủ - Nhật lại phải bán tăng mỗi sổ năm xu

Thực, bản ý chúng tôi không bao giờ muốn rằng các bạn phải chịu bỏ ra một số tiền quá hạn hải để mua một sổ báo như T.B.C.N., bao giờ cũng đáng toàn bả của những danh bút, nội dung và cách xếp đặt nhất nhất đều công phu. Một số báo như thế mà bán hai hào cũ kể là phải giá trong lúc khó khăn này vậy. Bởi thế chúng tôi vẫn định rằng sẽ cố duy trì cái giá ấy mãi để làm lợi cho độc giả, và, nếu có thể thì chúng tôi chịu thiệt đi chút ít, mong sao cho khắp thấy mọi người trong nước đều có thể mua được, cho T.B.C.N. phổ thông khắp chợ thì quá. Tiếc thay cái ý định ấy, bây giờ chúng tôi không thể giữ mãi được nữa. Bởi vì mấy tháng gần đây giấy in báo ở trong nước đã xuất đi hết cả, không mua được nữa. Giấy ngoại quốc rất khan, khổ công mua làm mới mua được một ít, mà mua với cái giá nào? Giấy tăng lên từ 80 phần trăm, có khi 70 phần trăm nữa. Trong khi ấy nhất nhất những vật liệu dùng để in báo cũng đều tăng từ 30 phần trăm trở lên. Một bạn đồng nghiệp tuần báo ở đây đã phải tuyên bố tự mình đình bản. Không thể làm hơn được nữa, chúng tôi hôm nay đành phải quyết định từ kỳ sau mỗi sổ T.B.C.N. sẽ bán tăng 5 xu nữa. Đó là một sự vạn bất đắc dĩ mà các bạn đọc đã hiểu cho chúng tôi rồi, lựa là phải đành lời làm gì nữa. Dù sao chúng tôi cũng xin tuyên bố rằng mỗi sổ T.B.C.N. mà bán có 0 \$ 25, 0 vào giữa lúc này hay còn là rẻ.

Như các bạn đã thấy, trước đây mấy tháng báo hàng ngày bán 4 trang 5 xu. Một tháng sau, tăng lên 8 xu 4 trang, rồi nửa tháng sau 12 trang mà vẫn bán 6 xu, xem như vậy thì giá báo cần phải tăng lên tới 140, 150 phần trăm mới được. Từ 20 xu tăng lên 25 xu, báo hàng tuần cũng tăng, nhưng với mảnh giấy và cái bút chì bạn thủ làm cái tình nhỏ thì sẽ thấy rằng T.B.C.N. chỉ tăng lên 25, 30 phần trăm chứ không nhiều gì.

Không nói ra thì các bạn cũng biết sự hy sinh của chúng tôi thế nào rồi, bây giờ chúng tôi chỉ xin các bạn vui lòng giúp chúng tôi trong lúc khó khăn này vậy.

Tuần - lễ

Trong tuần lễ vừa qua ta đã thấy các nước đồng minh Anh, Mỹ hoạt động dữ dội về ngoại giao và quân sự. Sau khi thả tướng Anh M. Churchill ở Mạc-tu-Khoa về, quân Anh đã đổ bộ ở Dieppe trên bờ biển Manche thuộc địa-phần nước Pháp. Ngày thứ tư 19 Août, quân Anh gồm có nhiều toán quân Gia-nã-đai, quân Anh và cả quân Mỹ đã đổ bộ ở miền bờ biển gần Dieppe có mang theo cả hơn trăm chiếc chiến xa và cả phi quân cùng hải quân bảo vệ. Bất đầu từ 5 giờ sáng hôm đó phi-cơ Anh đánh phá Dieppe rất là dữ dội, đổ 1 tỷ quả bom thì quân Anh do tàu vận tải có tàu chiến hộ vệ chở sang bắt đầu đổ bộ. Quân Đức giữ bờ biển đã kháng chiến rất kịch liệt và nhiều nơi đã đánh lại được quân Anh. Theo tin Anh thì ở hữu duyên, quân Anh đổ bộ đã đạt được mục đích nghĩa là phá hủy được 6 cầu trọng pháo, và một kho chứa đạn dược và đã xuống tàu về nước. Ở giữa và tả duyên các chiến xa Anh đổ bộ giao chiến rất dữ dội với quân Đức. Trong khi đó bộ các phi cơ phòng pháo và khu trục Anh vẫn hết sức hộ vệ cho bộ binh. Mãi đến chiều hôm 19, hai quân vẫn 1 danh nhân từ đội vào vào có nhiều phi-cơ đồng minh vượt qua bờ Manche sang Pháp, đến thì hôm đó thì tất cả quân Anh đổ bộ đều bị đánh lui ra bờ biển và xuống tàu về nước. Số quân đồng minh đổ bộ ở miền Dieppe có tới một sư đoàn và nhiều phi cơ do một hạm đội từ 13 đến 15 chiếc tuần dương hạm cùng nhiều khu trục hạm hộ vệ. Ngoài các tàu đã chở quân đổ bộ đến lại có 26 chiếc tàu vận tải đưa ngoại khơi đội nên cuộc đổ bộ thành công, thì sẽ chờ thêm quân khác vào giúp sức. Tin sau cùng Đức nói đã bắt được tất cả 2 095 tù binh, trong đó có 617 người bị thương. 55 người chết và bị thương chưa thể biết rõ. 55 phi cơ Anh, Mỹ bị hạ trong cuộc đổ bộ này có tới 127 chiếc, số phi cơ Đức bị mất tích chỉ có 35 chiếc. Ngoài ra lại có 28 chiến xa bị hủy, 3 chiếc khu trục hạm bị đắm và 5 tuần dương hạm bị hư hỏng. Về phía Anh nói đã hạ được 82 phi-cơ Đức và 1 chiếc có 100 chiếc nữa bị hủy hoặc hư hỏng, về phía Anh chỉ mất 95 phi-cơ nhưng lại cứu được 21 phi-cơ. Hãng Reuter nói cuộc đổ bộ ở Dieppe có hai mục đích, trước là để thử các cơ quan phòng thủ của Đức để bỏ bẫy, tiếp sau là để thử cách tổ chức của Anh về các cuộc đổ bộ. Nhưng dù luận các báo Pháp, Đức thì lại khác hẳn, các báo đó cho rằng cuộc đổ bộ này có tính cách lớn lao hơn 6 lần đổ bộ trước của quân Anh tại chưa phải là một cuộc xâm lược lục địa.

Đang thời, một toán hơn 200 quân Mỹ lại đổ bộ ở đảo Makin trong quần đảo Gilbert nhưng đã bị quân Nhật giữ đảo đó đánh đuổi quân. Quân Mỹ bị thiệt hại khá lớn.

Theo tin hãng Do mei thì các nhà cầm quyền Hoa-kỳ vừa rồi đã phải công nhận sự thất bại trong

Quốc-te

trận hải chiến ở bờ Salomon.

Về mặt trận phía Đông về miền Caucasus, quân Đức vẫn tiến tuy trong khi đến chân núi Caucasus, cuộc tấn công đó có ý chậm lại. Theo những tin sau đây, thì các đội son-binh Đức đã đến thay các đội tiên phong cơ giới hòa và đi tiến đến cách Ordjonikidze 80 cây số và định vượt qua đèo Darai để đến Tiflis và sông Koura. Các đội tiên phong Đức phía Bắc Caucasus đã đến cửa sông Terak và chỉ cách bờ biển Ly-hải độ 80 cây số.

Ở phía bờ biển Hắc-hải thì quân Đức đang vây hãm Novorossik là nơi căn cứ cuối cùng trên bờ Hắc-hải mà hạm đội Nga có thể trú được. Quân Đức lại vừa chiếm Krymskaya. Có lẽ sau khi Novorossik, Tuapse và Batoum thất thủ thì hạm đội Nga sẽ phải vào biển Phinê hoặc đến tránh ở các hải-cảng nước đó. Hạm đội đó khó lòng mà qua được eo biển Dardanelles ra Địa trung hải để hợp với hạm đội Anh vì chắc hải quân Đức, Ý canh giữ eo biển đó rất nghiêm ngặt.

Ở vùng Stalingrad, 50 sư đoàn quân Đức đang chiến đấu với quân Nga trên một mặt trận rộng 200 cây số từ Klestakaya cho đến Abano ovo. Chính ở vùng Stalingrad này và ở miền Orel là hai khu mà cuộc chiến tranh kịch liệt nhất hiện nay. Tin Đức và Ý nói trận Stalingrad là trận lớn nhất và lớn hơn nhiều người và chiến cụ nhất của cả hai bên đối thủ thì khi bắt đầu cuộc đại tấn công mùa hè đến nay.

Các phóng tuyến của Nga ở phía Bắc và phía Nam thị-trấn Stalingrad vẫn chạy dọc sông Volga, khi thì gần, khi thì xa, vì thế mà các phóng tuyến có công thêm quân. Các cơ-quan phòng thủ rất nhiều trung tâm quân đội hợp, quân Đức phải đánh tới 150 pháo đài ngoài thành Stalingrad. Quân Nga có rất nhiều chiến xa và kháng chiến càng ngày càng thêm dữ dội. Số quân dự chiến của cả đôi bên rất là lớn lao và số pháo binh và phi-cơ dự chiến cũng nhiều không ai tưởng tượng đến thế.

Ở phía Bắc Orel, tuy giờ mùa, đường lầy lội nhưng quân Đức vẫn tiến công. Mặt trận Nga do những đội chiến xa rất đông và đều có máy phóng hỏa giữ. Tình thế trận này chắc nay mai sẽ có những hướng tiến đến các khu mặt trận rộng lớn này. Mặt báo Ý nói khu Orel là một khu phòng thủ kiên cố nhất của Nga vì ở đây Nga có nhiều quân trú bị và nhờ vào các đường xe lửa nên có thể đem quân lính và chiến cụ rất nhanh chóng.

Tại mặt trận Ai-cốp, tình thế vẫn chưa có gì thay đổi. Sáp khi thả-tướng Churchill đi (xem tiếp trang 28)

BẢO HẰNG NGÀY XUẤT-BẢN HỒM THỨ NĂM 30 JUILLET 1942 CÓ ĐĂNG TIN SAU NÀY:

Trong xóm binh kháng từ trước tới nay vẫn có nhiều cái tệ mà nhà chức trách «tây uế» mãi vẫn không hết.

Nhiều chủ nhà hát những cơ đạo cho nhau không xin phép, nuôi ả-dào ăn lộn, chứa khách ban đêm... và có đạo thì có bệnh không chịu đi khám bệnh, tới thì thường ra đường lôi kéo quan viên...

Có nhiều đơn tố cáo và than phiền với nhà chức trách.

Ông huyện Hoàn-lông, tối hôm qua, phái người đi đình bắt thấy qu. tang 4 nhà hát ở đường Tân-thay, Nga-tu-sơ, có cơ đạo ra đường lôi kéo khách... Những nh. này đều bị phạt đóng cửa 3 ngày.

Ngài ra, các dịch các phố có đạo cũng đã được lệnh giữ trật tự nghiêm ngặt hơn trước.

CÔ-ĐẦU NGÀY NAY NHƯ THẾ ĐÓ

Giữ trật tự có đủ không? Không! Lầu hồng hiện nay lẫn với lầu-xanh vì nhiều lẽ. Muốn «tây uế» có đầu, ta phải biết những lẽ ấy ra sao.

CÁC BẠN HÃY TRẢ LỜI TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT

- 1) Theo ý bạn, vì lẽ gì lầu hồng bây giờ lẫn với lầu xanh?
- 2) Vì lẽ gì nhiều người mong cho tất cả có đầu phải đi khám bệnh?
- 3) Bạn có tin rằng nếu phòng vệ sinh cương quyết bắt tất cả có đầu đi khám bệnh thì thanh niên đỡ truy-lạc mà nghề có đầu cũng có hi vọng vẫn tồn tại cái giá trị cũ và lịch sử?

Hãy tỏ bày ý kiến đi và chúng ta sẽ có một số báo rất đầy đủ về có đầu — Các đại lý nên gửi thư về đất trước.

Tuần lễ Đông-Dương

Hôm 13 Aout, một tiểu-ban gồm có một ông Kỹ-sư thay mặt quan Đốc-lý, một nhân-viên số Cầm-cung hai ông hội-viên thành phố Hải-phong đã đi thăm các nơi bị trúng bom hôm chủ-nhật 9 Aout để xem số thiệt hại.

Thành-phố Hải-phong đã trợ cấp cho những người bị thương và thân-nhân những người bị chết vì bom một số tiền là 2000\$.

Theo nghị-định ngày 21 Juillet 1942 của quan Khâm-sư Trung-kỳ, các nhà trợ muốn chứa trên năm học sinh phải được phép của quan Công-sứ hoặc quan Đốc-lý.

Các chủ trợ phải giữ phòng ăn, phòng ngủ, phòng họp tập của học-sinh theo đúng phép vệ-sinh và các nhà trợ còn phải có đủ nước lã cho học-sinh tắm rửa và nước chè hoặc nước ọ cho học-sinh uống.

1 - Hai ngày 15 và 16 Aout đã tổ chức cuộc đua xe đạp Saigon - Blao - Dalat đường dài 303 cây số. Sấm về nhất chặng Saigon - Blao; Các về nhất chặng Blao - Dalat; Thêu đứng đầu bảng tổng xếp hạng cả hai chặng với 11 giờ 2 phút 49 giây.

Sở Hỏa-xa vừa báo cáo cho công-chúng biết những về đi vào cuối tuần lễ (fin de semaine) và vào các ngày lễ được giảm tiền cước từ nay bắt đi.

Theo lời triệu tập của cụ Võ-hiến Hoàng-trọng-Phu trưởng ban tiền-công-nghe ở Bắc-kỳ, chiều hôm 16 Aout, hơn hai trăm nhà công-nghe và thương-mại ở Hanoi, Hà-dông và các tỉnh xưa nay vẫn có hàng gửi bày tại các cuộc đấu-xảo và hội-chợ đã tới hội họp tại hội-quan hội Khai-tri tiền-từ để bàn cách tổ chức cuộc dự hội-chợ Saigon vào cuối năm.

Hôm 17 Aout tại Bắc-kỳ có coi báo động từ 16 giờ 41 đến 17 giờ 58.

Không có gì đáng báo.

Bắt đầu từ 6 Aout 1942 những giấy tờ công-văn và xin chữ ký nhận thực tại tòa Đốc-lý, phải chịu thêm một khoản thuế phụ-xung vào công-quỹ thành-phố, như sau này:

Giấy tờ công-văn 0p.60; giấy nhận thực-văn-bằng, hạnh-kiểm 0p.60; bản sao giấy khai-sinh, giấy nhận-thực, bản sao các khế-uớc làm riêng với nhau 0p.40; chứng nhận chữ ký 0p.20.

Hiện nay tại Bắc-kỳ đã mở được 2 281 trường hương-học có tới 75 044 trẻ con học tập.

Muốn thi-hành triệt-đề công-việc mở mang dân-trí, quan Thống-sứ Delsalle đã thông đi khắp các quan địa-phủ từ nay đến Septembre 1943 đều phải lập các trường hương-học cho 3400 làng-chùa có trường.

Hội-đồng Hóa-giá họp phiên 14 Aout, đã định lại giá thóc gạo ở Bắc-kỳ bán tại các thị-trường như sau này:

Gạo hạng nhất 22 p.50, hạng nhì 21 p.50, hạng ba 20 p.50.

Thóc hạng nhất 13 p.50, hạng nhì 12 p.90, hạng ba 12 p.30.

Theo nghị-định quan Toàn-quyền mới ký, giá thóc phiên bản đầu từ nay đều tăng lên 25%.

Giá các nhà Đoan bán cho các ty như sau này:

Thuốc Laxe 1366 p., thuốc Indian 1170 p., thuốc Dragon và 3e zone 976 p., thuốc Mạn-ngư 780 p.

Giá của các ty bán cho người tiêu-thụ mỗi kilo là:

Thuốc Laxe 1400 p., thuốc Indian 1200 p., Dragon và 3e zone 1000 p., thuốc Mạn-ngư 800 p.

Các thuốc 2e và 1ere zones từ nay thôi không bán nữa.

Hôm 17 Aout, quan Toàn-quyền đã ký một đạo nghị-định nói về việc giảm bớt sự dùng điện

Khi nào cần đến (vì thiếu dầu mazout nội-hóa, vì những sự khó khăn trong việc vận-tải các chất cháy về khoáng-chất, về thảo-mộc, hay thiếu các dụng cụ để thay trong máy móc v.v) thì sử dụng điện hàng tháng sẽ phải giảm bớt.

Khi đó, mỗi một nơi dùng hàng tháng bao nhiêu điện sẽ lấy số tiền-thu điện trong tháng Mars 1942 làm tiêu chuẩn.

Bắt đầu từ 15 Septembre 1942, tại trường Đại-học Đông-dương sẽ mở một lớp Sơ-dãng để-nhì niên dạy tiếng Nhật (chung cho thường-dân và binh-lính) Lớp này dạy để thi lấy bằng Đệ-nhì-cấp.

Tối hôm 20 Aout tại Bắc-kỳ có coi báo động không có giáng công-bộ.

Muốn cho toàn thể các gia-đình ở Hanoi đều mua được muối với giá 7 xu rưỡi một kilo, nhà Đoan mới hết các ông trưởng phố khai số gia-đình ở khu mình để nhận những «bông» phát cho từng nhà. Những nhà này đem «bông» đến các ty để mua muối với giá 7 xu rưỡi một kilo. Mỗi cái «bông» mua được 1 kilo muối.

Bắt - quân Nhật vừa gửi biểu quan Thống-đốc Nam-kỳ 200 bao bột để phân phát cho các cơ-quan từ-thiện trong địa-phương Saigon - Cholon. Sau khi nhận được món quà này quan Thống-đốc đã gửi lời cảm ơn hải-quân của Nhật-hoàng.

Sáng hôm 21 tại Bắc kỳ có coi báo động không có gì đáng công-bộ.

Tối thứ bảy 22 Aout bao quân trị Hội Truyền Bá Quốc Ngữ có tổ chức một buổi nói chuyện về «Tiết tháo các ông thầy và tình thầy trò ngày trước».

Nhiều người đến nghe và tỏ ý hoan nghênh những thí dụ mà ông N. T. Phụng đã đem ra đọc.

TỪ THƯỢNG-CỎ, NÚI CAUCASE ĐÃ LÀM RUNG ĐỘNG CẢ BẦU TRỜI VÀ TRÁI ĐẤT

Ông Tào-hóa của loài người bị xích trên đỉnh núi Caucas

mỗi ngày lại bị con diều hâu của Thiên-đê xuống rĩa gan một lần

Nhưng ngài không chết! Bởi vì trong 30.000 năm, mỗi ngày lại có một lá gan mới mọc ra

Hiện nay cả hoàn cầu đều chú-mục nhìn về phía núi Caucas. Có người nói rằng kết - quả cuộc chiến - tranh Nga-Đức, và có lẽ cuộc chiến tranh

hoàn-cầu sẽ định-đoạt lại đó. Caucas làm rung-động cả hoàn-cầu mà chẳng phải lần này là lần /hư nhất. Ngay từ thời thượng-cỏ, ngọn núi đó đã làm rung-động cả trái đất và bầu trời; Caucas, ngọn núi ấy xưa kia đã là nơi Thiên-đê trất nổi hiềm-thù, đối với kẻ thù và đối với cả giống người trên mặt đất. Đó là một ngọn núi tối cổ, mà người thượng cổ đã cho là, có từ ngày cổ đất trời và quần-tiên liét-thánh ngọn núi đã được cái hân-hạnh tiếp thần Prométhée hóa-cống của nhân-loại và thần Hercule, mãnh-khùng nhà trứ, ngọn núi trứ-danh trong Thần-thoại Hy-lạp, La-mã, như trong câu chuyện cổ-tích thuật lại sau đây.

Bấy giờ trái đất mênh-mông, tuyệt không có một bóng người nào gọi là có, vì bấy giờ chưa có loài người.

Thiên-đê Jupiter sau khi nhờ Hoàng - tử Prométhée, con vua địa-thần Japhet giúp sức thắng bọn quỷ khổng-lồ, nhận thấy rằng Prométhée tài-trí trứ hân hơn mình, thì lấy làm lo-

sợ, liền trực-xuất chàng ra khỏi Thiên-cung và dầy chàng xuống mặt đất.

Một mình trên địa-cầu, Prométhée không hề ỷ làm buồn rầu chán nản; trái lại, lại trở lại ra để gặt dịch với trời. Vì chàng là một đấng có tài sáng-chế, tạo-hóa rất thần-tinh, chàng cũng có phép màu-nhiên được gần như Thiên-đê. Chàng bèn tỉ-mỉ lấy một khối đất sét nhào với nước, nặn thành một vật có tri khôn, thần-hình đều đặn, cơ-thể hiểu biết những vẻ đẹp thiên-nhiên của vũ-trụ và có thể bắt muôn vật trong cán-khôn phải phục-tòng ý-chí của mình.

Minerve, thần Đạo - tức khen ngợi và ủng hộ và tự nguyện giúp Prométhée hoàn - thành công - qu. Thần liền đưa chàng lên Thiên - đình, báo chàng muốn lựa chọn thứ gì để làm cho «đổ chể-tạo» của mình được hoàn-loàn, thì lựa chọn. Prométhée lên tới Thiên-đình, liền lên lấy trộm một tia lửa /rời ở xe thái-dương, giấu vào trong thân một cành cây, đem xuống đất cho «lạ-vật» của mình dùng. Thứ lửa trời đó là nguồn gốc Mỹ-nghe của loài người sau này.

Vì «lạ-vật» của Prométhée chính là con người ta. Nhưng rồi Thiên-đê Jupiter biết là mình bị mất trộm





lửa, ngài liền nổi trận lôi đình, muốn đem sấm sét đánh chết hết cả giống người lười biếng, mà ngài cho sẽ làm hại được ngài. May nhờ tài hùng-biến của Prométhée, Thiên-đế liền ưng cho loài người được sống trên trái đất, tay rằng ngài vẫn gườm-gườm kể đã tạo nên con người.

Muôn thủ tài Thiên-đế xem có xứng-dáng là chưa Thiên-cung và có đáng nhận sự hình-hương sung-bái của bách-thần không, một hôm Prométhée giết hai con bò mộng, lột da ra, róc xương thịt riêng ra, rồi đem xương hai con nhồi vào lấm da thú nhứt và đem thịt và tủy nạc con nhồi vào lấm da thú hai. Nghĩa là một con toàn thịt, một con toàn xương. Đoàn, chàng đem dâng Jupiter và xin ngài chọn và hưởng lấy một con. Chẳng may Jupiter lại chọn phải đúng con toàn xương. Thấy mình bị lường gạt một cách hèn-hào lừa-xược như vậy, thần ngồi tam-bành lên, nhất quyết trừng trị kẻ có tội. Lập tức thần phán Vulcan là «Thần Kim-thiết» chế-tạo ngay cho ngài một người đàn bà. Vulcan phụng-mệnh, đúc một người đàn bà, đem-lễ cho mọi vẻ yêu-khiêu diễm-lệ, rồi đem «lạc-vật» của mình trình hội Quần-tiên. Liệt-thành quần-tiên nhác thấy đều khen là đẹp và đều muốn tặng nàng những quà mừng.

«Thần Đạo-lạc» (Minerve) thì mặc cho nàng một chiếc áo trắng coi lóa cả mắt, đội trên đầu nàng một lọn tóc có thêu những tràng hoa ngũ-sắc, trên cùng có một cái mũ vành bằng vàng, lại tặng nàng linh-trí và dạy nàng biết các môn mỹ-thuật của đàn-bà «Ái-thần» (Vénus) thì bao quanh mình nàng một thứ thú vị lừa dối nó làm cho rạo-rực những dục-tính bóng cháy tâm-ean, «Thần Nghệ-thuật» (Mercure) thì ban cho nàng tài hùng-biến để đánh đổ lòng người; các kim-đá để tiên-nương

thì tặng nàng những vòng vàng đeo cổ. Được các thần ban-từ cho đủ thứ như vậy, nên người ta gọi nàng là Pandore nghĩa là người đàn bà được mọi người ban-từ cho phẩm-vật. Ân-bận diễm-trang long-lẫy như thế rồi, Pandore liền lên bệ-kim-Thiên-đế Jupiter. Ngài trao cho nàng một chiếc hộp nhỏ đầy kín, dặn đem xuống đất trao cho Prométhée.

Prométhée vốn là một đấng đa-trí đa-mưu, xét việc như thần, không bao giờ để cho nàng đánh bẫy được mình, mặc dầu sắc đẹp kiều-diễm mê-hồn của nàng có thể làm đắm người say-mê. Nàng đưa trình chiếc hộp nhỏ-nhỏ xinh-xinh, chàng cũng nhất định không nhận. Biết là không làm gì được, nàng Pandore liền đi kiếm Hoàng-tử Epiméthée cũng là con vua Địa-thần Japhet và là anh em với Prométhée.

Epiméthée, vốn là người dại-đốt, nên dù đã được anh dặn chớ có nhận tặng-vật gì của Jupiter, cũng vẫn để cho sắc đẹp mê-hồn của trinh-nữ làm say-sưa mê-mệt. Epiméthée liền lấy Pandore làm vợ và mở luôn chiếc hộp ra xem. Hộp vừa mở ra thì tinh-linh một đám mây bệnh-lật và tội-ác bay vu lình, thành một đám sương mà đầy đủ các khổ đau của đời sống.

Thế là Pandore, người đàn bà đầu tiên trên trái đất đã dự-bị cho hậu-thế nhân-loại tất cả những sự khổ-thống của đời người.

Như vậy, Jupiter vẫn còn chưa hả giận. Thiên-đế mỗi khi nhớ lại mở lữa bị mất trộm lại thăm gan tím ruột căm giận anh chàng nghệ-sĩ thần-tinh đã tạo ra người đàn ông thứ (xem tiếp trang 16)



Vì những hành động bí-mật gì, Nga đã chiếm được Caucasus từ 1921?

ĐANH CAUCASE

lần này chính là

Đức chỉ mang thi-hành những phương-lược đã bỏ dở ngày xưa

Hiện Đức đang dự bị tấn công sang chiếm miền Caucasus. Nga cũng đang dự bị có thủ miền ấy. Người ta dự đoán một cuộc xung đột kịch liệt sắp xảy ra. Một cuộc xung đột sinh tử, vì những lẽ cần thiết cũng sinh tử.

Là bởi những giếng dầu hỏa ở Bakou, mỗi năm sản-xuất một số «vàng đen» đồ-xô vô cùng, khiến những nhà cầm quyền các nước Trung phải đề ý. Còn Nga, thì Nga muốn tận lực hy-sinh để giữ những mỏ dầu ấy, trong hai mươi năm nay vẫn là huyết-mạch của nền kỹ-nghệ nước Nga.

Gọi là miền Caucasus, nhưng ngọn núi vĩ đại cổ lỗ ấy, ai chú ý đến làm gì. Đôi bên chỉ chực chiếm và cố giữ những mỏ dầu hỏa lớn ở Bakou, Tiflis và Batoum mà thôi.

Cuộc chiến đấu vì dầu hỏa ấy chẳng phải là khởi thủy từ hôm nay, hôm qua hay ngày mai. Nó đã khởi từ hai mươi mấy năm trước đây, nghĩa là từ hồi đại chiến 1914-1918.

Ngay từ hồi ấy, Đức đã chú-mục vào các mỏ dầu Caucasus, vì miền đó chứa đựng những mỏ dầu hỏa lớn, mà lại là cái cánh cửa thông sang Á-châu và Ấn-độ. Biết rằng nếu miền ấy lọt vào tay quân Đức thì rất nguy cho thuộc địa mình ở Ấn-độ-duy. Anh liền hoạt-dộng riết để phá cái chương-trình xâm-lược Caucasus của Đức. Nhưng không ăn thua.

Đức vẫn định tiến quân sang miền đó. Giữa lúc sắp thực hành chương trình xâm-lược ấy, thì Đức bị đại bại ở một trận phía tây, thành ra mọi việc đều xếp cả lại. Rồi quân Anh thừa thế đem quân đến ăn đứt ở bờ biển Hắc-hải. Nhưng chẳng bao lâu. Ngã to ý phân đôi kịch liệt và Thổ-nhĩ-kỳ cũng không bằng lòng. Rồi từ năm 1921 trở đi, Nga Xô-viết khai thác mỏ dầu miền Caucasus, để bán một phần lớn sang nước Đức.

Tới nay, nhân cuộc chiến tranh Nga Đức, vấn đề Caucasus lại là một vấn đề sốt dẻo, làm chấn động cả dư luận hoàn cầu. Vậy ta cũng nên biết đầu đuôi các hành động bí-mật đã cho phép Nga chiếm có Caucasus, từ năm 1921.

Constantinople và Caucasus mới là hai cánh cửa thông sang miền Á-châu.

Năm 1916, các Nga-hoàng đã làm chúa tể miền Caucasus rồi, lại còn mở nước thành Stambul. Năm 1915, nước Đức chiếm được Stambul, lại muốn chiếm luôn Tiflis với Bakou. Sau cuộc đình chiến, nước Anh muốn giữ vững Ấn-độ, có ý muốn có cả Constantinople và Caucasus. Rồi đến năm 1921, Hồng quân Nga chiếm đóng ba dân quốc miền Caucasus và có ý tiến luôn đến cả Constantinople.

Vấn đề Caucasus và Constantinople trở thành hai sợi dây gở mối vấn đề phương Đông.

Từ năm 1914, một trong những mục-dịch chiến tranh của Đức đã là đánh Ấn-độ của Anh, rồi chiếm Ai-cập và xứ Mesopotamie. Để đạt tay liền được kinh đạo Suez và đường xe lửa Baghdad, là cắt đứt được giây liên-lạc giữa Anh quốc và Ấn-độ và làm cho quân Anh thất vũ bị nặng tương-cự.

Năm 1917, quân đồng-minh đại thắng ở miền Cận-đông, cuộc tấn công của Đức sang Ấn-độ do lối kinh đạo Suez và Baghdad hình như hoàn toàn thất bại.

Nhưng nền đế-quốc Nga bị bọn Lênine xô đổ nhào Đức lại có hy-vọng. Quân Anh thì cố thủ Ai-cập, Palestine và Mesopotamie. Cái chương trình xâm-lược Ấn-độ do lối Suez và Baghdad của Đức bắt buộc phải sửa đổi lại.

Bộ Tham-mưu Đức liền rời chiến tuyến lên mặt bắc sẽ tấn công theo miền chiến tuyến Batoum - Bakou - Barkhara, qua miền Caucasus và Turkestan. Các đường hỏa xa Nga Transcaucasus và Transcaucasus Đức sẽ dùng để vận tải quân đội và lương thực. Các phòng tuyến Nga ở Arpenie và phía bắc Ba-tur, thì quân đội Thổ-nhĩ-kỳ sẽ chiếm cứ lấy.

Nghĩa là sẽ đem một đạo quân Đức-Thổ đánh thẳng vào Ấn-độ do lối Turkestan và Ba-tur. Các cuộc hành binh là miền Caucasus.

Tại sao miền Caucasus được Đức chú ý như vậy? Là bởi Caucasus có nhiều dầu hỏa. Trung

tâm điểm của đầu hỏn Caucas là Baku ở bờ biển Caspienne và Grosny ở sườn phía bắc núi Caucas. Mô đầu Baku thì khai từ trước hồi chiến tranh và là cái huyết mạch nền kinh tế Nga. Mô đầu Grosny, thì mới phát kiến và hồi ấy mới đang mở mang Tim một con đường mới sang Á-đô, Đức nhận thấy Caucas là một dãy núi hết sức quan trọng trên đư-đô Âu-Á.

Caucas là một dãy núi ngăn cách miền Núi Á châu với miền Trung Á-châu. Caucas là một hàng rào chắc chắn đứng vững ở khoảng giữa châu Âu và châu Á. Caucas là trung tâm điểm các thiết lộ giao thông giữa Thổ-nhĩ-kỳ, Nga và Ba-tur.

Ngày từ tháng Janvier năm 1918 các vũ quan Đức đã xui giục các bộ lạc ở phía bắc nước Ba-tur nổi lên. Còn quân đội Thổ miền Caucas thì đã bắt đầu hành động, đánh quân Arméniens ở Euzindjan, chiếm cứ Erzeroum Sarikamich. Tại Hắc-hải, quân Thổ đã chiếm được Batoum Đồng thời quân Đức tập trung ở Odessa sẵn sàng tiến sang miền Caucas. Viện binh thì cũng dự bị sẵn sàng để bộ lên thành Constantinople.

Trung tuần tháng Septembre năm 1918, chến lược của Đức sắp thực hiện. Baku thất thủ mở đường cho Đức sang Turkestan song quân Đức bỗng phải ngừng lại không tiến được. Đức thắng trận ở Caucas nhưng tại mặt trận Pháp phải rút lui. Thế là quân Đức Thổ tự nhiên phải ngừng lại giữa đường sang Á-đô, chương trình hành động của Đức không kịp thực hành đến chốn đến nơi, thì hiệp ước đình chiến đã ký kết.

Tuy nhiên, Caucas vẫn không mất về quan trọng. Đức thua rồi, Nay Nga đứng lên chỉ huy phe ng trào Liên hồi, chống với Anh và Đồng-minh, cốt để làm cho Anh hoảng sợ, vì e dân Hồi và dân Ấn nổi lên làm loạn ở Ấn-đô.

Tại hội-ngập Baku họp vào tháng, Septembre 1920, Eaver Pacha, người Thổ đại diện toàn thể dân Hồi-hồi tại Mạc-tur-khoa đứng lên tuyên bố lên rằng: Nga - Thổ đồng-minh để đánh đố nên đố họ Anh ở Ấn-đô.

Ti Nga Xô-viết và Thổ nhĩ-kỳ định đánh đố Anh ở Á-châu. Lê tất nhiên là Anh phải lui hay cuộc chiến đư ở Caucas và ở đây. Anh năm được quyền bá-chủ vị trong hồi đại-chiến quân Anh đã Syria, Mésopotamie, Arabie, Pales-

tine. Do hội-ngập hòa-bình, Anh được quyền trú quân tại Thổ và Caucas. Anh muốn hành động thế nào tùy ý.

Chiếm được lòa-thánh La Meeque, là chốn tđ-đạo Hồi-hồi, Anh định lợi dụng giáo-chủ đạo ấy, khởi lên một phong trào Liên-hồi khác để phản đối Đức, Thổ và Nga.

Không có người Thổ trong phong trào đó, người Anh liền lấy dân Ả-rập thay vào. Muốn thực hiện phong trào đó, người Anh cần phải có Constantinople, Syrie, Cilicie, Thổ và Mossoul, nhưng vì việc Anh trú quân Thổ và việc Anh bảo hộ các dân quốc ở Géorgie và Arménie, làm cho chánh sách thân-thiện của Anh gặp nhiều điều trở ngại.

Gặp nhiều nỗi khó khăn ở trong nước, bị hoảng sợ vì thấy dân Hồi ở Ai-cập, Mésopotamie, Ấn-đô khắp nơi nổi lên phản đối mình, và thấy cần phải nổi lại cuộc bạo-dịch với nước Nga, mùa hè năm 1919, nước Anh quyết định rút quân ra khỏi miền Caucas.

Thoát khỏi bàn tay Anh, chẳng bao lâu, Caucas thành ra cái môi tranh nhau giữa Nga và Thổ là hai kẻ thù truyền kiếp xưa nay. Vì nhớ Đức thời lên năm 1918, nhớ Nga nhòm lại hồi 1919-1920, phong trào phục-hưng Thổ bấy giờ được Mustaph Kémal đứng lên thực hiện ở giữa mặt phong trào lớn rộng hơn là phong trào đại Hồi-hồi bài-Anh.

Số dĩ có cuộc tương-tranh giữa Nga-Thổ, là vì sắc Nga mạnh ở miền Đông thì nguy cho Thổ, nếu Thổ đứng ra ủng hộ một liên-bang độc-lập ở Caucas thì sẽ làm hỏng cả một phương lược đồng-tiến của Nga Xô-viết. Hai bên đều biết mình biết người như vậy và luôn luôn định hất cẳng nhau. Thế rồi dân Hồi ở Caucas đứng lên phản đối hồng-quân đồng ở đó, Dân Hồi và lính Nga xung đột nhau.

Ngày 31 Janvier 1921 thì một cuộc hội-ngập họp ở Mạc-tur-khoa để giải quyết các việc tương tranh giữa Nga và Thổ.

Nhưng đến ngày 12 février 1921, tại miền núi Caucas, ở phía nam thành Tiflis, một cuộc xung đột xảy ra giữa quân Géorgie và quân Nga ở Arménie. Quân Nga tiến mãi đến gần Tiflis; quân Géorgie kháng chiến kịch liệt để giữ kinh thành, nhưng trước những đám quân hùng của Nga, ngày 25 février, Tiflis thất thủ.

(xem tiếp trang 19)



ảnh Tran soeian

BỨC TUỜNG CAUCASE

chạy liền trên 1.200 cây số và cao từ 2.500 đến 5.630 thước

Lần đầu quân lính Đức trông thấy cảnh nên thơ miền Caucas họ mừng rỡ và hầu như quên nguy hiểm. Thựe chẳng khác gì lũ quân của Tào-Tháo đang khát nước mà vụt nghĩ đến những rừng mơ xanh ở chàn giới xa xa

Tấn công ở miền Nam nước Nga gần hai tháng nay, quân Đức vẫn thắng lợi ở các đồng bằng từ tận cùng xứ Ukraine đến khuỷu sông Don và miền Konban, cũng có khi phải qua những miền đồng lầy mênh mông nước đọng...

Đến nay qua hết miền đất phẳng, quân của Thống-chế Von Boek đã đánh đuổi quân của Thống chế Timo-chenko đến tận chân dãy núi Caucas (Cao già sàch) là dãy núi vừa cao nhất vừa khó qua hơn cả các dãy núi khác ở Âu-châu.

Bức tường Caucas như thế nào ?

Các nhà địa dư mới về Caucas, thường cho dãy núi cao phân địa giới giữa Âu và Á châu đó, thuộc về Á-châu vì đó chỉ là dãy núi ở phía Bắc chạy lên

Trong một loạt lần sau một trận, các vũ-quan cao cấp trong bộ tham-mưu Đức đang bàn tính việc tấn công sang mặt trận Nga

đến 200 hoặc 300 thước mà bề chỉ sâu có mấy thước. Ở miền Bắc này, bề Lý-hải chỉ sâu từ 10 đến 12 thước nước và nước lại ngọt vì do ở các sông của Nga chảy ra. Giấy Caucas là giấy núi dựng đứng như một bức tường cao thiên nhiên giữa Lý-hải và Hắc-hải. Cái tường đó ngăn hẳn lối đi ở miền giữa hai cái

bề trong nội-địa đó vì dãy núi ấy chạy đến ập bờ ở hai đầu còn ở giữa là một dãy núi liên tiếp nhau không đứt. Chỉ ở phía tây trên khoảng độ 250 cây số là có một vài đường hơi thấp nhưng do đó người ta chỉ đi được từ phía Bắc đến bờ Hắc-hải, rồi lại phải đi lên bờ bề và chân núi mà xuống phía Nam. Còn ở khắp dãy núi chỉ có những đèo cao từ 2.400 thước cho đến 3.000 thước. Đèo Darial từ thị trấn Vladicaucase nay gọi là Orjonikidse (tên một nhà cách-mệnh Nga) đến Tiflis cao tới 2.430 thước. Chính do đèo

ÔN THUẬT ĐO CỦA NAM, LÃO, LỬ ĐO NHÀ THUỐC

C-ĐÔNG

BÁN LẺ ĐO THUỐC SỐNG, CHẾ VÀ CÁC THỨ SẮM

kiến Hanoi phát hành

Các cụ nên dùng :	
THUỐC ĐẠI-BỘ ĐỨC-PHONG.....	1,50
Các g ả m vật nhữn nân dùng :	
THUỐC BỎ-THÂN ĐỨC-PHONG....	1,50
Các bà, các c nên dùng :	
THUỐC ĐIỀU-KINH ĐO HUYẾT.....	1,20
Các bà phải cho trẻ em uống thuốc :	
THUỐC BỎ TỶ TIỂU CAM.....	1,00

ĐUỠ
45, phố PHÁP

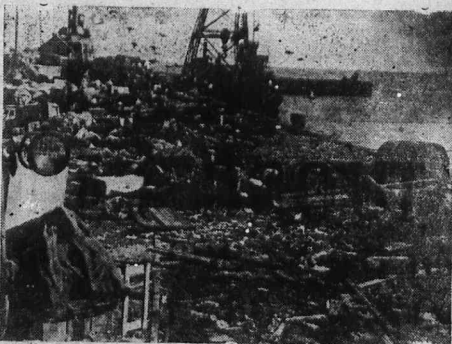
này người ta đã mở đường và qua dãy Caucasus trong lúc thái bình. Có còn là đường cho quân đội Nga trong lúc chiến tranh và ngày nay đường xe-lửa cũng làm qua đây.

Hai bên đường toàn là núi cao từ bốn đến năm ngàn thước nên ngày nay dùng các thứ đại bác bắn xa lại càng dễ giữ hơn là ngày xưa dùng cung tên. Qua dãy Caucasus còn có những đường khác nhưng lại cao hơn, có đèo cao từ 3.000 đến 3800 thước. Không một dãy núi nào liên tiếp và cao suốt 1.200 cây số như dãy này. Đó là một bức tường cao chỉ có một vài cái đầu cột vọt lên trên. Các ngọn núi cao phần nhiều chỉ như những cái răng cưa trong dãy núi đó. Ngay gần bờ biển Hắc-hải đã có những ngọn núi cao tới 2.975, 3.244 thước, 3.875

Giữa núi này hơi hẹp nên lại càng giống một bức tường hơn nữa. Chỉ ở miền Tây-Bắc, sau núi còn có nhiều đồi chạy dài, nên các sông chảy ở miền này đầu tiên chảy thành góc thước rồi khi đến đèo bằng mới chảy về phía Đông hay phía Tây. Đó là miền đồng lầy. Con sông đặc biệt nhất ở miền đó là sông Mantych hợp lực của

đỉnh núi cao 4.000 thước tây, nhất là trong khi trên đỉnh bao học tuyết trắng xóa, phủ lánh dưới ánh mặt trời. Đó là nơi đã xây nên thành phố Tiflis và ngay cạnh Tiflis là sinh quán của cậu bé Djougachvili, ngày nay trở nên Stalin nhà độc-là nước Nga.

Tại lại giống nên quên một điều quan hệ. Caucasus là một miền dầu hỏa: Baku và phía Cực-đông trên bờ Lý-hải, Gessy ở ngay đầu miền đồng bằng, cách ngọn núi cao nhất về phía Bắc độ 100 cây số, Maikop ở miền đồi cách ngọn núi độ 70 cây số là nơi quân Đức vừa chiếm được và một vài mỏ khác nhỏ hơn. Chắc hẳn cũng có mỏ dầu hiện chưa tìm thấy.



Quang cảnh đầu-tên một hải-cảng trên bờ Hắc-hải sau khi quân Nga thua trận rút lui

ảnh Transcaucas

Lịch sử miền Caucasus

Miền Cau cas cũng như các miền núi cao khác là nơi các giống dân đến lần lượt từ lâu. Lần lượt có mấy giống người khác nhau đến ở đây và người ta vẫn nói đó là những giống dân Âu-châu gọi là Caneasiques. Có lẽ đó chỉ là những phần tử của các giống người trên kia đi phiêu lưu đến ở tại miền đó như bóm lấy một hải-đảo. Lịch sử các giống người này lúc đầu không ai rõ, đến một hồi sau thì mập mờ. Một điều biết chắc là những giống dân đó là những giống người rất tốt của nhân-loại. Các thiếu-nữ miền Tây Caucasus (Circassie) từ xưa vẫn nổi tiếng trong các cung vua ở Constantinople và vẫn được nhiều người ưa chuộng. Đó lại là những giống hiếu-chiến

(Tcherkesses) nhưng họ chỉ đánh lẫn nhau để tranh giành miền núi họ ở. Trước kia giống này vẫn đi đánh thuê để lấy tiền cũng như người Thụy-sĩ, người Ecosse và người Albanie. Ở Ý và Pháp về hồi trung-cổ vẫn có nhiều toán lính gồm theo giống người Caucasus.

Nước Nga mới bắt đầu để ý đến miền Caucasus độ 200 năm nay. Chính Nga hoàng Pierre le Grand đã phái những đội quân có tổ chức lần thứ nhất đến xử đó. Trước kia cũng có nhiều lần Nga định phái quân đến, nhưng đều không có kết quả. Baku mới thuộc Nga từ 1725, Maikop mới thuộc ở phía Nam dãy Caucasus về phía tây mãi đến 1770 mới chính phục xong. Các miền núi còn chống với quân Nga khá lâu, đến chừng một thế kỷ sau nữa. Miền đó

khó mà chinh phục bằng vũ lực được vì lính Nga ở đồng bằng không thể hiểu địa thế miền núi đó, người Nga chỉ dùng cách phong tỏa, dọa dẫm, hứa hẹn hoặc mua những đất đó. Từ 1865 đến nay, Nga mới có thể tự xưng là làm chủ được cả miền Caucasus. Nhiều người xứ Caucasus nay đã hoàn toàn Nga hóa và đã xuống miền đồng bằng ở. Những sự xung đột về tôn giáo lúc đầu nay cũng đã bớt nhiều.

Quân Đức có vượt qua được dãy Caucasus chăng?

Hiện nay quân Đức đã tiến đến tận chân dãy núi Caucasus ở phía Bắc và ở miền đó đang xảy ra nhiều trận đánh rất kịch liệt dưới gươm nắng miền nhiệt đới. Ở các miền đồng bằng từ

Thống-chế Pétain đã rồi:

« Chúng ta hãy giải mỗi người một việc tích-lũy từ mấy đời chia-rẻ và tranh-dành, chúng ta hãy quay đầu về những nền-giới xa rộng để mưu sự hạnh-động trên một cõi Âu-châu giằng-hòa ».

Rostov giữ đi quân Đức vẫn dùng các đội cơ giới hóa để làm quân xung phong đi chiếm các thị trấn miền Caucasus một cách nhanh chóng. Theo những tin vô tuyến đến hàng ngày từ 2, 3 tuần nay thì quân Đức, sau khi lấy Rostov, chia làm ba toán đi ba đường tiến xuống như nhai quạt mà định là ở Rostov. Đường thứ nhất ở dọc bờ biển Hắc hải,



Một toán tù-binh Nga ở một trận Nam Nga

ảnh Transcaucas

tây mặt trận Caucasus. Ở phía Tây Nam Maikop quân Đức vẫn tiến được trong đường hầm Geitche và ngày 18 Aout các đội quân kình bộ Đức đã đến gần đèo Mamishan các Ordjounikids về phía Tây Nam độ 80 cây số.

Có lẽ quân Đức định vượt qua miền giữa xứ Georgie và đến thung lũng sông Koura. Đó là con đường dễ qua nhất để đến miền Đông, Nam. Quân Đức đã tiến quá thị trấn Ordjounikids và đã đến được con đường nhựa đi tới Tiflis qua dãy Kasbek và đèo Nestovair. Chiều thứ ba các toán tiên phong chỉ còn cách Tiflis về phía Bắc độ 160 cây số. Quân Đức lại đang vây Grosny và có đội kình quân Đức chỉ còn cách bờ biển Lý hải độ 80 cây số.

Khi quân Đức bắt đầu đến miền núi thì các đội sơn binh đến thay các đội quân tiên phong cơ giới hóa

Thống chế Timochenko phải giữ 5 đường hẻm qua núi Caucasus, hai đường khá rộng và quân đội có thể vượt qua sang bên kia được, còn ba đường khác thì chỉ là đường nhỏ hẹp có thể ngăn được một cách dễ dàng. Hai con đường từ đèo Mamisson một đường đến Der-

bent và một đường đến Kasbek. Các đường này tuy là đường núi nhưng vẫn theo kiểu tối tân có thể sánh với những đường ở Thụy sĩ. Nhưng các nhà quân sự lại nói một mặt quân Đức định vượt qua đèo nhưng một đường lại định đi lên ở dọc bờ biển Hắc hải để xuống phía Nam. Ở Caucasus hiện nay giới nóng như ở miền nhiệt-đới, ngất là

Lần này đến lượt người trúng số Đông-Pháp

một trận quyết liệt với quân Đức ở trong dãy Caucasie này. Trận này sẽ định đoạt số phận miền Caucasie và các mỏ dầu hỏa lớn nhất hoàn-cầu ở Bakou.

Nhưng nói đến việc chiến-tranh miền Caucase, một câu hỏi tự nhiên hiện ra trong óc mọi người.

Sau khi chiếm được miền Caucas và cả thung lũng Tiflis, quê hương của Staline, quân Đức có chắc sẽ toàn thắng chưa và cuộc chiến-tranh Nga-Đức đã kết liễu chưa?

Đáp câu hỏi này ta nên biết quân Nga tuy thua nhưng lực lượng chưa bị phá hủy hết và ở miền Bắc từ Leningrad đến Mạc-tư-khoa quân Nga vẫn tấn công g ù. Như thế, từ nay đến hết mùa thu quân Đức có chiếm được hết từ Caucas và tiến được tới sông Volga, cũng chưa diệt hẳn được Hồng-quân.

Nhưng một điều quan-hệ là đến mùa đông sắp tới này, nếu quân Nga mất hết các đồng bằng lúa mì và các đai đầu miền Caucase thì các đại-tướng «rét» và «băng tuyết» sẽ quay lại hại quân Nga như đã hại quân Đức trong mùa đông năm ngoái.

TR.

Hoa Mai - Phong
nhiều hiệu vẽ đẹp quý phái.

Hiện nay có tiếng
nhất của bạn gái.
7 Hàng Quạt - Hanoi

CÁC NGÀI HÃY DỪNG :
PHÂN-TRỊ
Đông-dương
(Graphite Indochinoise)
Mô hiệu của I. H. hiệu của I. H.
effine của I. H. Phố Lu Loakay
được công nhận là tốt không kém
ngươi công công việc của chúng.
tí nhanh chóng không đáng đương.

SỞ GIAO DỊCH
ts. TRINH - BÌNH - NHỊ

3A, Avenue Paul Doumer Haiphong
Tél. AN-NHI Haiphong - Tél. 707.
Cần đại lý khắp Đông-dương

T. B. C. N. vừa nhận được :
VIỆT-NAM ĐƯỢC-HỌC (tập
 thứ tư) của **PHÓ-ĐỨC-THÀNH**
 nhà **MAI-LĨNH** xuất bản, dày
 15 trang, giá 0\$80.

CHIẾN - THUẬT CON - BUỒN
của MAI-VĂN-ANH và ĐẶNG-
GOC-ANH nhà ASAU xuất bản,
số 211 trang, giá 2\$

TIỀN VÀ THƯƠNG-MẠI của
 ẶNG-NGỌC-ANH nhà ASAU
 nhất bản, dày 245 trang, giá 2\$.
 CHỢ-CHIỀU (thơ) của TRÚC-

HÈ, nhà LÊ CUỜNG xuất bản,
ày 60 trang khổ rộng, giá 1\$
MẸ CON của LƯU TRỌNG-LƯ
nhà LÊ-CUỜNG xuất bản, dày
trang, giá 0\$60.

Xin có lời cảm ơn những nhà
uất bản và giới thiệu với
an đọc.

biết làm những nghề horloger graveur, réparation de machine à écrire, có biết tài chế tạo được chữ máy (caractère de machine à écrire) bằng thép giả giống như chữ bên tay, muốn kiếm việc làm tại Hanoi hay Hà-phong, ngài nào sẵn lòng dùng xin viết thư cho :

NAM-KHAI
N° 3 rue Filippini Saigon, tại nơi đây
có bán caractères de machine à écrire

Tất cả danh dự, bốn phần của một kẻ
cầm kiếm, nghĩa vụ xứng đáng bất
buộc của một bậc mã thượng anh-
hùng sẽ diễn trong bộ:

Giá 2500 do cây bút kiệt tác của bạn THANH-ĐÌNH, một nhà văn chuyên viết các thể tiểu thuyết về loại võ hiệp. Trong sẽ tả rất rõ về những thủ đoạn kỳ tài của các tay thượng đẳng giang hồ tại các danh sơn hẻo lánh và lịch sử nền võ-thuat Trung-Hoa.

Trong một thời kỳ nghỉ. Từ nay ra
mỗi tuần một số. Toàn những truyện
rất hay 0910 mỗi số

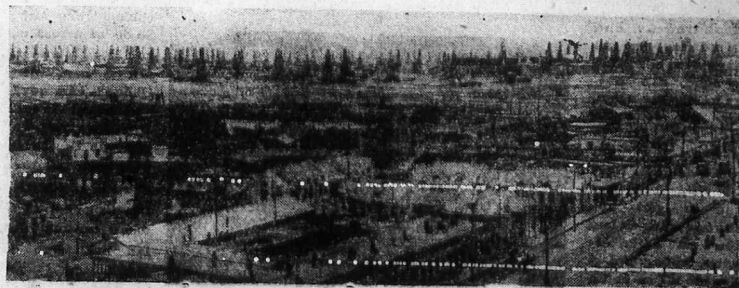
24. - Hậu Hoàng Giang (của NG.-VY)
25. - Tháp Báo Ân. . . (của NG.-VY)
26. - Tài Ba Cang . . . (của NG.-VY)
Edi. BẢO - NGỌC - 67 Neyret
(phố Cửa Nam) Hanoi Tél. 786

**Trong lúc thái-
bình, Đức hàng
năm đã phải
cần có đủ 20
triệu tấn dầu
hỏa**

Vị thủ-tướng già của nước Pháp, người đã đề ra cuộc thắng lợi của đồng-minh trong cuộc đại chiến trước thủ-tướng Clémenceau đã từng nói: « Mỗi giọt dầu hỏa là một giọt

Vì Đức sẽ được 29 triệu
tấn dầu hỏa trong khu này

vật toàn thể nền kinh-
 tế chiến-tranh của ta,
khó lòng mà tăng thêm
môt cách dễ dàng. Và
benzol (dầu hỏa học)
không thể dùng cho tàu
ngầm và nhất là cho
phi-cơ. Hồi cuối cuộc
đại-chiến trước, chúng
ta phải bắt các phi-công
dùng benzol để chạy
máy phi-cơ chỉ vì là
tài thiếu ét-xăng, nhưng
ta vẫn biết như thế là
phi-cơ mất bớt một
phần sức chiến đấu và



Ảnh chụp Bakou trên máy bay. Xa xa là những giếng dầu hỏa bao bọc Bakou trông như một rừng cây

máu». Đến nay, các nhà chuyên môn quân sự của tất cả các nước tham chiến cũng vẫn phải công nhận: «Dầu hỏa là gân cốt cuộc chiến tranh cơ giới hóa».

Từ đầu chiến tranh đến nay và trước cuộc chiến tranh, Đức bao giờ cũng phải cố gắng để có đủ đầu hỏa khí quân đội dùng. Đại-tướng Ludendorff, Thống-soái quân Đức trong cuộc đại chiến trước, một người đã từng giữ một địa vị quan trọng trong Đảng Quốc-xã Đức đã viết trong tập ký sự của ông về cuộc đại chiến trước:

... Dầu hỏa nước Lô-mô-ni đối với ta quan hệ
mọi cách đều thiết. Nhưng dà Lô có bán dầu cho
ta, vấn đề dầu với ta vẫn là vấn đề nghiêm
trọng gây nên cho ta bao sự khó khăn, cả về việc
đầu tư chi phí tranh và cuộc sinh hoạt trong xã
hội 1948, những kho dầu ở Caucasơ đã hết cho
ta trông thấy những tương lai tối đẹp. Việc chế
tạo benzol trong xứ, nói riêng về nó cũng như chế

đó lại là một sự nguy hiểm cho phi công là khác. Bao giờ cũng phải trông nom cẩn thận việc liên thụ quân hữu cho quân đội. Chúng ta vẫn phải luôn luôn hạn chế sự di động của các ô-tô địa điểm. Trong thời kỳ yên ổn, ta cũng nghĩ đến việc giảm sự vận tải, các các xe ca-mi-ông, để đến lúc nghiêm-tạm khi cần dùng sự vận tải đó một cách hiệu quả hơn. Tôi không hề chủ ý ghen ghét nhà cho quân đội Đức. Việc khan dầu trong nước Đức rất nguy. Mùa đông, nhà quê khô gò cho dầu dần dần, như thế là một việc gay go cho dân chúng để giữ nguyên được tinh thần trong lúc chiến-tranh. Việc di động của ô-tô riêng cho dân quân như bị bãi bỏ. Vấn đề dầu của giờ vận tải vẫn để cho quân nghiêm-tạm và bao giờ ta cũng phải chú ý đến lòng.

Lời của đại tướng Ludendorf trên này là nói về tình hình Đức trong năm 1917-1918. Hồi đó người ta đã biết rõ rằng, Lỗ theo đồng minh khai

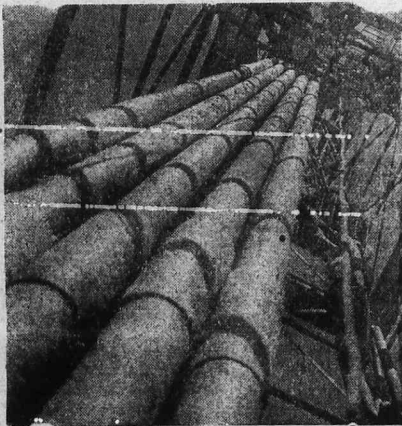


chiến với Áo ngày 27 Aout 1916 và đem quân tràn vào Hung. Nhưng sau quân Lô bị liên quân của hai tướng Đức Falkenhayn và Mackensen đánh lui và Bucarest bị thất thủ ngày 6 Décembre năm đó.

Vấn đề dầu hỏa đối với Đức ngày nay càng cần kíp hơn hồi 1914 1918 vì trong quân đội Đức ngày nay, số sư đoàn thiết-giáp, cơ giới hóa và nhất là số phi-cơ càng ngày càng tăng thêm nhiều.

Đức hiện phải cần bao nhiêu dầu hỏa?

Trong cuộc đại chiến 1939-1942 này, Đức còn phải cần nhiều dầu hỏa hơn trong hồi chiến-



Những máng dẫn dầu hỏa từ những ống dẫn dầu (pipe-line) đến những tàu chở dầu

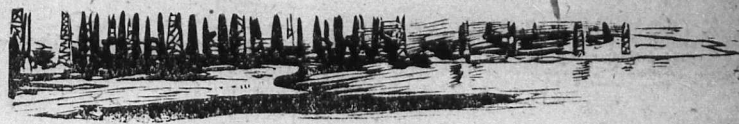
tranh trước, vì, như trên đã nói, sự cần dùng lớn hơn. Nào kỹ-ngệ, nào phi-quân, nào tàu ngầm, nào sư đoàn cơ-giới - hóa đều là những thứ hút nhiều dầu hỏa. Ngay hồi thái b.nh, các thứ cơ - giới - hóa thường cũng đã làm tốn rất nhiều ét-xăng, không nói gì đến lúc xảy ra chiến tranh. Từ 1933 đến 1939, dưới bàn tay sắt của Hitler số ô-ô ở Đức đã tăng từ 600.000 lên tới 1.500.000 chiếc và số xe mô-tô cũng tăng từ 900.000 lên tới 1.800.000, nghĩa là gấp đôi rưỡi và gấp đôi. Lại còn phải thêm cả vào đây số 65.000 xe cơ-giới-hóa miền Sudètes và miền Memel đã sát nhập vào Đức, 140.000 xe cộ của hai xứ Bohème và Moravie cùng một số xe cộ khá lớn của các miền bị chiếm cứ ở Tây Âu, Đông Nam và Đông Âu. Hồi 1940, người ta đã tính số xe cơ-giới-hóa trong miền Đức kiểm soát có tới 4.100.000 chiếc. Đến nay, với cuộc chiến tranh ở Nga và các xứ mới chiếm được, số đó còn tăng lên hàng triệu chiếc nữa mới đủ. Số dầu tiêu thụ hẳn phải tăng

thêm nhiều. Hồi 1939, một nhà chuyên môn M. Friedevall đã ước lượng số dầu tiêu thụ thường thường ở Đức phải có tới 8.750.000 tấn, trong số đó thì 3.500.000 dầu và ét-xăng và hơn 2.500.000 các thứ dầu. Nhưng đến lúc chiến tranh thì số đó phải tăng gấp bội. Các nhà chuyên-môn quốc-xã hồi 1940 đã ước lượng số dầu hỏa của Đức cần dùng phải có tới 20 triệu tấn, chưa kể lúc Đức dự vào những cuộc hành binh lớn lao.

Số dầu mỏ và dầu hóa-học của Đức

Muốn có đủ số dầu cần dùng, ngoài 2, 3 triệu triệu tấn đó, Đức phải tăng thêm số dầu hóa học chế tạo trong nước. Số do năm 1933 chỉ có 238.511 tấn mà sau 6 năm dâng Quốc-xã cầm quyền đã tăng vọt lên tới 7 triệu tấn (1939). Tuy vậy vẫn ít. Ta lại phải thêm vào đó số dầu của Lô 5.600.000 tấn hàng năm và số dầu ở các mỏ ở Ba-lan mà Đức đã chiếm được hết sau khi tiến đánh vào Nga. Khi Đức và Nga chưa đánh nhau, Nga đã có phân địa giới trong nước Ba-lan để giữ về phần mình các mỏ dầu Drohobiez - Boryslaw và Stanislaw là những mỏ nhiều dầu nhất. Các mỏ này hàng năm

xuất sản được độ hơn 400.000 tấn. Nhưng vì trong lúc chiến-tranh Đức đã phá mất các nhà máy lọc dầu ở Ba-lan, nên số xuất sản dầu Ba-lan vì đó kém đi. Như thế, trước khi chiếm được các mỏ dầu miền Caucas của Nga, Đức vẫn phải lo về vấn đề dầu hỏa, dầu có tăng thêm nhiều số xuất sản dầu hóa học chưa nữa. Đức đã xây nên ở giữa xứ Bohème, tại Brum một thị-trấn nhỏ trên đường xe lửa Aussig-Komotau



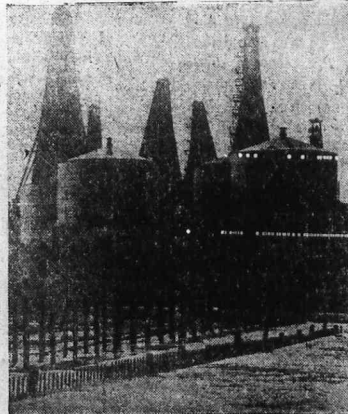
nhieu nhà máy lớn để có thể chứa nhiều dầu hóa học. Thị-trấn này sở Do-thám chính-trị Đức vẫn trong nom rất cẩn thận. Những nhà máy thử nhất đã xây xong từ 1939 và do Heinlein, đại-biêu của Tổng-thống Hitler tại xứ Bohème và Moravie, đã khánh thành. Từ đó đến nay, vẫn có tới 20.000 thợ xây gắp các nhà máy đó để cho chóng xong. Các nhà máy này định làm để xuất sản nhiều nhất một triệu tấn ét-xăng dùng cho phi-cơ. Các nhà máy ở Mersebourg gần Leipzig, Bohlen, Magdebourg Zeitz, Schwarheide ở miền giữa nước Đức và Holten, Bochum, Raulen ở miền sông Rhur đều là nhà máy để xuất sản dầu hóa học. Ngày 20 Février 1938, trên diễn-

dân Nghị - viện Đức Hitler đã tuyên bố số xuất sản dầu hóa học như sau này: Năm 1938, số ét-xăng hóa học do Đức chế ra có 1.400.000 tấn và số benzol hóa học có độ 540.000. Nhưng trong khi chiến-tranh thì benzol lại phải dùng để chế đạn dược.

Trong một cuộc chiến tranh dữ dội, hàng ngày số ét-xăng tiêu thụ có tới hàng vạn litres. Dầu có hợp cả số xuất sản của các nhà máy Bruse và của các mỏ Lô-ma-ni. Đức cũng chưa thể có đủ được số dầu cần dùng cho chiến tranh.

Và ét-xăng hóa học không thể nào tốt bằng ét-xăng mỏ, nhất là đối với các phi cơ. Các nhà máy chế tạo ét-xăng hóa học đó hàng năm lại tiêu tốn đến hàng ngàn triệu và kỹ nghệ kim khí Đức phải làm việc nhiều để có đủ máy móc cho các nhà máy đó. Lại trước hồi chiến tranh Đức cũng đã trừ rất nhiều ét-xăng để phòng lực chiến tranh xảy ra. Số trữ đó lúc bắt đầu chiến tranh được tới 4,5 triệu tấn. Nhưng dầu sao Đức vẫn thiếu ét-xăng và vấn đề dầu và ét-xăng đối với Đức là vấn đề rất quan hệ nhất là trong cuộc chiến tranh về mùa đông vừa qua.

Đức lại dùng đến cả các chất để thay vào ét-xăng hóa học như các thứ hơi métane, élargaz lấy ở các thứ rác ra và một thứ hơi than gọi là « Steinkohl-gaz » và hơi than đen nóng từ 3 đến 4 ngàn calories. Một nhà chuyên môn đã điều tra về việc dùng hơi ở Đức và ước lượng rằng số hơi đó 25.000 chiếc xe dùng ở Đức chỉ bằng độ 150.000 tấn ét-xăng. Còn các xe dùng hơi than chỉ có độ 2, 3 ngàn chiếc thì số ét-xăng tiết kiệm được chỉ độ 15.000 tấn là cùng. Tính sát ra thì kể cả số dầu mỏ của Lô, của Ba-lan và số dầu hóa học, Đức cũng chỉ có độ được 10 triệu tấn là nhiều. Trước khi xảy ra chiến tranh, Đức vẫn phải mua 2/3 số dầu hóa tiêu thụ trong nước ở ngoại quốc. Số dầu nhập cảng vào Đức từ 70 đến 80% là của Hoa-kỳ, Mỹ-tây-cô và các xứ ở Mỹ châu. Từ sau khi Hitler ký hiệp ước bất xâm phạm với Nga cho đến hồi Juin 1941, Đức vẫn có ý muốn mua ét-xăng của Nga. Nhưng với số dầu 29 triệu tấn của các mỏ Bakou, Grosny và Maikop ở miền Caucas lúc đó Nga cũng chỉ đủ dùng trong nước và để cung cấp cho quân đội đánh Phần-lan. Và việc vận tải ở Nga cũng khó khăn, nên dầu Nga có muốn cũng không bán cho Đức được mấy Đức đã hết sức điều đình về việc đầu hóa với Nga. Nhưng cũng không có kết quả gì.



Một trong nhiều nhà máy lọc dầu hóa ở miền Bakou

Đến nay tình thế khác hẳn

Việc quân Đức tiến được tới chân dãy núi Caucas là dãy núi dài 1.200 cây số từ Lý-hải đến Hắc-hải đã làm cho người ta lại phải chú ý đến vấn đề dầu hỏa đối với Nga và Đức. Năm 1937, người ta đã ước lượng số dầu hóa ở Nga có được tới 6 ngàn triệu rưỡi tấn nghĩa là bằng số tiêu thụ của Nga lúc thái bình trong 240 năm. Trong số đó thì 4 ngàn triệu đã bị thất lạc của các mỏ 2 ngàn

triệu rưỡi thì là số Nga có thể có được. Các miền xuất sản dầu hỏa của Nga chia ra như sau này:

Miền Azerbeijan (nhất là Bakou) số dầu có là 1 900 triệu tấn, số xuất sản hàng năm được 23 triệu 300 ngàn tấn.

Miền Caucasus Đông bắc (Grosny và Daghestan) số dầu có thể có là 500 triệu tấn, số xuất sản hàng năm được 3 600.000 triệu tấn.

Miền Kouban và Géorgie (Maikop, Taman) số

Ông tạo hóa của loài người bị xích trên đỉnh núi...

(tiếp theo trang 6)

nhất để sau gành đá cả với Trời. Ngai bên ra lệnh cho thần Kim-thiết Vulcan hợp-lực cùng thần Dăng-lực xuống hạ-giới, bắt Prométhée xích lại trở gò vào đỉnh núi Caucasus. Muốn cho chàng chịu đủ điều cực-khổ, ngài sai một con đầu-hầu đi trên trời thả xuống, ngày ngày lấy mỏ mỏ ngọc Prométhée, mọi gan ra luôn luôn như thế trong 30.000 năm không nghĩ vì là gan của Prométhée mỗi ngày lại mọc ra một lần.

Trên đỉnh núi Caucasus, Prométhée bị điều-hầu ngày ngày mọi gan mọc ruột không biết trong bao nhiêu năm trời. Rồi một ngày kia, chàng gọi lên tên Thiên-đế rằng một người kết duyên với Long cung thần nữ Thétis thì Ngài sẽ sinh ra một Hoàng-nam cướp cả ngôi báu của cha.

Thiên-đế đang mê sắc đẹp của Thétis, thấy vậy, cho rằng Prométhée đã hối quá và trở lại trung-thành với mình. Ngài tin lời chàng làm vì biết chàng có tài tiên-tri như thần. Chàng làm lòng trong, ngài liền cho lệnh cho dũng-sĩ Hercule xách xích thả lại cho ông tạo-hóa của loài người.

Song xưa kia Thiên-đế đã trót nguyên rằng vạn cổ không ai được cởi trói cho Prométhée ra khỏi núi Caucasus, nên ngài bắt buộc chàng phải đeo ở tay một cái vòng sắt có buộc một mảnh đá núi Caucasus...

Do đó mà sau này, người ta đặt ra cái lệ đeo nhẫn ngọc mặt đá ở ngón tay để kỷ-niệm và chịu tội thay cho ông Hóa-công đã tạo ra loài người trên thế giới.

Ngày nay núi Caucasus vẫn còn nguyên, loài người thì sinh-sản ra gấp triệu triệu lần thời cổ. Có điều là núi ấy không còn là nơi giam hãm ông tổ loài người, mà là nơi một phần nhân-loại sắp bắt thêm và chốn nhau hàng-hàng sa số trong một giờ, một phút.

LÊ HÙNG-PHONG

dầu hỏa có thể có là 90 triệu tấn, số xuất sản hàng năm 2.200.000 tấn.

Miền Bắc Lý-hải (Emba) 650 triệu tấn mới xuất sản hàng năm được 800.000 tấn.

Miền Oural Volga (Ufa, Orembourg, Aktribinsk, Perm, Kuibyshev) số dầu có thể có 460 triệu tấn, số xuất sản mới được 1.400.000 tấn.

Miền Sakhaline số dầu có thể có 120 triệu tấn, số xuất sản hàng năm là 400.000 tấn (40% của Nhật).

Các miền khác số xuất sản hàng năm: 1. 300.000 tấn.

Số dầu xuất sản của Nga hàng năm có thể lên tới số 32 triệu tấn.

Các mỏ do chính phủ Nga khai, các khí cụ rất tốt và theo các nhà chuyên môn thì có thể lấy cạn dầu ở một vài mỏ. Nhưng số xuất sản vẫn kém số dự định trong chương trình năm năm (năm 1937 kèm 16 triệu tấn và 1938 kèm 1 trệu tấn).

Các mỏ lực dầu ở Nga mỗi năm có thể lọc được 38 triệu tấn. Vì việc phòng thủ nên các máy dầu rải khắp nước, ở Mạc-tư khoa và Haharovsk cũng có, nhưng một phần lớn vẫn ở trong mỏ Bakou và Grosny nhất là về các thứ dầu tốt dùng cho phi cơ.

Miền Bakou là miền có những mỏ dầu dồi dào nhất thế giới. Hội nghị quốc tế dầu hỏa đã ước

lượng số dầu ở miền đó có thể có tới 3 ngàn triệu tấn. Bất có mỏ dầu lại hẹp, những mạch dầu chỉ ở trên một khoảng độ 50 cây số từ Bibi-Eybat đến bán đảo Apheiron và xuống tận dưới bể Lý-hải. Vì thế mà các mỏ dầu này xuất sản nhiều dầu nhất: mỏ này lớn hơn các mỏ ở Californie đến 20 lần. Cũng vì thế mà các mỏ dầu đó rất dễ phá hủy bằng phi cơ hoặc bằng những cách phá hoại khác. Người ta có thể châm lửa đốt cho các giếng dầu đó thành những nguồn lửa ghê gớm ở dưới đất vọt lên. Cuộc phòng thủ những mỏ dầu đó thực là khó khăn nếu gặp phải một kẻ địch có nhiều phi cơ như Đức. Cả các ống dẫn từ Lý hải đến Hắc hải (Bakou Batoum 2 ống dài 880 cây số) từ Grosny đến Tapse (630 cây số) đến Krasnodar và Armavir và từ Rostov đến miền Donetz, đều có thể bị phá hủy.

Hiện nay quân Đức đã chiếm được mỏ ở Maikop và ở miền Taman, số dầu xuất sản hàng năm đã thêm được tới hơn 2 triệu tấn; 70% các giếng dầu ở đây vẫn còn nguyên không bị phá. Đó là một điều rất lạ vì Nga thường dùng lối tiêu thổ kháng chiến trước khi lui và khi bỏ một miền nào không hề để một thứ gì cho quân địch có thể dùng được.

Quân Đức lại đã tiến gần đến Grosny và có lẽ sẽ có thể đến cả miền Bakou. Nếu Đức chiếm

được hết miền Caucasus và qua được các đèo cao trong dãy núi đó mà hiện quân của Thống- chế Timochenko vẫn giữ thì cả số xuất-sản 29 triệu tấn dầu hỏa tại khu này của Nga sẽ qua tay Đức. Lúc đó dầu các giếng: dầu có bị Nga phá và thiệt hại ít nhiều, Đức vẫn có thể lấy đủ dầu để dùng cho quân đội. Khi đến lúc đó thì họ chẳng Đức mới có thể giải quyết được vấn đề dầu hỏa.

Còn Nga? Nếu bị mất cả miền Caucasus thì Nga chỉ còn mong vào các mỏ dầu ở miền Oural-Volga. Về miền này, chương-trình năm năm thứ hai của Nga đã dự định sẽ xuất-sản được vào năm 1942 độ bảy triệu tấn dầu. Những khu này khó lòng mà bị được với số dầu rất dồi dào ở Bakou. Lúc đó, chắc Nga sẽ phải dùng đến các thứ dầu hóa-học và các thứ hơi đốt như ở Đức. Thực là một tình thế vô cùng nguy ngập cho Nga là nước sản-xuất nhiều dầu thứ hai trên thế-giới chỉ kém có Hoa-kỳ. Còn nếu Nga phải bỏ hai miền Maikop và Grosny mà vẫn giữ được miền Bakou ở về phía cực-đông xứ Caucasus, trên bể Lý-hải thì tuy tình hình Nga về dầu hỏa có đỡ nguy chút ít nhưng việc vận-tải dầu từ đây đến các mặt trận cũng rất là khó khăn. Các đường xe lửa chắc đều bị quân Đức phá-phách luôn, còn đường bê và đường sông Volga cũng không thể ở ngoài phạm vi hoạt-động của bên địch. Và bể Caspienne là một bể cạn dần, nên việc vận-tải dầu hỏa trên bề đó cũng rất là khó khăn. Các tàu chở dầu từ Bakou đến các hải-cảng khác trên bể này vào bờ rất khó khăn, các tàu bị cạn luôn. Bể Lý-hải không phải ngày nay mới cạn, mà mực nước bề đó đã giảm dần từ lâu nhất là về phía Bắc, có chỗ nước chỉ sâu độ mấy thước. Cũng vì thế mà mỗi lợi danh của Lý-hải gần đây cũng giảm đi nhiều. Các nhà cầm quyền Nga vẫn lo về vấn đề đó và vẫn dự định đào nhiều kênh-dào lớn để dẫn thêm nước vào Lý hải. Nga còn dự định đóng những tàu có thể vừa đi dưới nước vừa đi trên cạn được. Ở miền Bắc bể Lý-hải, độ hai, ba trăm thước gần bờ, có khi gió thổi mạnh dồn nước về phía Nam, đến nỗi đáy bể nổi lên ít lần rồi khi hết gió nước lại tràn về.

Vấn đề dầu hỏa là vấn đề rất quan hệ cho chiến-tranh.

Trong khi quân Đức tiến dần đây núi Caucasus và đã chiếm được Maikop và có lẽ cả Grosny, vấn đề dầu hỏa đối với chiến-tranh lại càng làm cho thế-giới rất chú ý.

Người ta nói trong cuộc Âu-chiến trước, các nước đồng-minh thắng trận là nhờ dầu hỏa. Nếu lần này Nga mất Caucasus thì Đức may ra sẽ nhờ dầu hỏa mà có hy-vọng vào đoạn chung kết cuộc chiến-tranh này vậy.

HỒNG-LAM

Dự luận quốc tế rất xôn xao về cuộc đổ bộ của Anh Mỹ ở Dieppe. Một phái nói đó là một trận thứ hai. Một phái nói đó là một cuộc diễn thử.

Mặt trận thứ hai

Có thể lặp được không? Và sẽ mở ở đâu? Mở vào bao giờ: tháng này? Năm này? Hay sang năm?

Mặt trận thứ hai

Chúng tôi sẽ tường thuật vụ đổ bộ Depe và nói về những chiến xa tự động mà Mỹ, Anh đem dùng thử. Đức phòng thủ thế nào?

Mặt trận thứ hai

Có hy vọng có kết quả tốt đẹp không? Bao nhiêu câu hỏi đó, các bạn sẽ thấy trả lời rất kỹ trong Trung Báo Chủ Nhật số sau ra ngày 6 Septembre 1942

Lycée VÂN-LANG

ENSEIGNEMENT SECONDAIRE
PRIMAIRE SUPÉRIEUR PRIMAIRE
52, Rue Lamblot - Hanoi

DIRECTEUR :
NGUYỄN KHẮC-KHAM
Licencié ès-lettres - Licencié en droit

PROFESSEURS :
M.M.
NGÔ-DUY-CẦU PHAN-MỸ
ĐẶNG-TRẦN-CỐC ĐOÀN-KH. THIÊN
PHẠM-TRÌNH-CÁN TRẦN-VĂN TUYẾN
TA-NHƯ-KHUÊ ĐOÀN-PHÚ-TỬ
NG. KHẮC-KHAM NG. TIẾN-PHÚC
NGUYỄN-VĂN-LỘC ETC...

Rentrée des classes : 1er Sept. 1942
Inscriptions : A partir du 25 Aout 1942
N. B. Le nombre de places étant limité, les élèves ont intérêt à s'inscrire le plus tôt possible.



Vì những hành-động bí-mật gì, Nga đã chiếm được Caucase từ 1921 ?

(Tiếp theo trang 8)

Rồi từ đó quân Nga tiến thẳng đến Batoum. Chưa đầy một tháng Batoum lại thất thủ nốt. Cả miền Caucase lọt vào tay Hồng-quân. Mùa thu năm 1921, nước Anh rất lo ngại vì sự kết liên Nga — Thổ để thực hành chương trình Hưng Thổ, chống với phương tây và nhất là nước Anh. Tại Ai cập, Ấn-độ, nhiều cuộc phản loạn nổi lên do sự sủi dục của đảng viên quốc-gia Thổ.

Nhưng trong cuộc tiến-triển chung chung, Nga Thổ thấy hai bên không thể thân mật lâu bền. Nhiều thân-sĩ Thổ hiểu rõ tình thế đã cảnh cáo đồng-bào giác ngộ, đừng đem mình làm tay sai cho Nga rồi ngay từ tháng janvier 1921 giấy liên lạc Nga — Thổ đã gần bị đoạn-tuyệt.

Sợ giấy đó một ngày một mong manh, rồi chẳng bao lâu đứt hẳn. Nước Đức ở ngoài liên-sen vào hòa giải hai bên. Thế rồi tháng Octobre 1921, Nga — Thổ ký hiệp ước với nhau, tại Kars, dưới quyền chủ tọa của Đức. Do hiệp ước này biên giới nước Thổ sâu mãi tới Armenia của Nga và các dân quốc miền Caucase thuộc quyền Nga cai quản.

Như vậy ta thấy rằng hiệp-ước đó ký kết là do ý muốn của Đức và theo những sự định đoạt của Đức. Ngày nay nếu Đức có định đem quân chiếm cứ Caucase, là Đức chỉ định thi hành cái phương lược làm dở ngày xưa, và định gach bấp một nhất gồm những điều-khoản hiệp-ước do Đức đọc cho Nga — Thổ ký kết hồi ấy.

VĂN-HẠC



- 1 triệu tấn.
- Những nơi có mỏ dầu hỏa lớn.
- Các giếng dầu hỏa.
- Đường dẫn dầu hỏa.
- Ổng dẫn dầu hỏa.
- Nhà máy lọc dầu hỏa.
- Đường hàng thử máy trong các nước thế giới xuất sản dầu.
- Các giếng sắp đào thêm.

Miền Caucase và Cận-đông là nơi tụ họp hầu hết các mỏ dầu hỏa của cựu lục địa nghĩa là của mấy nước Nga, Iraq, Ba-tư, Anh. Trống bần đồ này ta biết rõ được số xuất sản dầu hỏa của các nước Âu-châu. Các mỏ miền Lô-ma-ni, Ba-lan, ở Maikop và nay mai cả Grozny và về Đức.

Miền Baku, Lữ-hải bờ phía Đông, là của Nga còn Mossoul, Kirkouk, và các mỏ Ba-tư thì về Anh.

BỮA CỎ

CHUYỆN NGÂN CỦA NGỌC HOÀN

Nhà chủ đã có ý định để năm người ấy vào một cỗ. Năm người ấy là:

Ông Hương Cảnh, anh con nhà bác đối với người chết mà hôm nay là giỗ đầu.

Ông Linh Tuấn, em con nhà chú đối với người chết. Ông Phó Thằng, hiện làm phó lý trong thôn.

Ông Chánh Nghê, cựu hành oai.

Và cậu Chương, cháu về bên ngoại, hiện theo học ngoài tỉnh.

Vốn nhà thanh bạch mà các con hầy còn bé dại, nên tuy là ngày giỗ đầu ông Quan, bà Quan cũng chẳng bày vẽ gì. Bà cũng chẳng mời ai trong xóm, trừ ông Hương Cảnh, ông Linh Tuấn là chỗ họ gần, ông phó Thằng và ông Chánh Nghê là những người trước kia làm việc quan với ông Quan và lại là người tại mặt trong thôn. Còn cậu Chương, cậu gọi bà Quan bằng cô ruột, vì sắp tầm lòng kinh mến đối với cô, đã nhớ ngày giỗ ông Quan đạp xe từ ngoài tỉnh về bồi sớm.

Bốn ông trên lần lượt đến từ lúc quá Ngọ ngay sau khi tiếp được tin mời.

Ông Hương Cảnh tuy chưa già lắm, nhưng cũng đã một bộ râu dài, rồi khi ra đường, ông lại chống thêm cây gậy trúc và cổ làm cho cái lưng không khồng xuống. Có đứa trẻ nào chào ông bằng «cụ», ông sung sướng lắm và ông nghĩ thầm: «Đáng cho thằng

bé này một xu cho nó ăn kẹo mứt!» Tuy nhiên, không đứa nào được của ông một xu bao giờ. Ông chỉ vừa khoan thai vuốt chòm râu dài, vừa từ tốn đáp lại đứa bé:

— Ừ, cháu đấy à. Cháu ngoan lắm!

Ông là người đến nhà chủ trước tiên. Cố nhiên là ông không quên cây gậy trúc.

Sở dĩ ông phải gượng gạo đóng vai «cụ» như vậy, chính bởi ông Linh Tuấn, em họ ông. Ông này hơn ông Hương năm tuổi; cho nên tuy là bề dưới mà đã lắm lúc, cây nhiều tuổi, ông dám bề học ông anh trong khi việc làng việc đám. Một lần, hàng thôn họp để bàn xem từ nay những ngày giỗ hạn nên dùng thủ lợn hay gà thến, ông Linh Tuấn vì bất đồng ý kiến dám cả gan bảo ông Hương Cảnh trước bao nhiêu người:

— Tôi tuy ngành dưới, nhưng còn hơn tuổi bác nhiều. Bác nên nghe tôi. Thien hạ chẳng thường nói «ông cụ 70 còn phải học ông cụ 71» đấy ư?

Hừ! Hơn nhiều! Nó hơn mình hơn ba tuổi mà dám

HÃY ĐỌC

NGHỆ THUẬT LÀM VIỆC

Nguyễn - Xuân - Huy thuật theo André Maurois 4 050

ĐÔI VẦN

quyển II của TRẦN THANH-MAI giá 050

Nhà xuất bản

TÂN VIỆT - 49, Takou Hanoi

nói là hơn nhiều! Ông Hương Cảnh tức lắm. Ông gấp bề mẹ sao không để ông trước «thằng Linh Tuấn» một vài năm? Đê đến nỗi bây giờ nó dám ngoa mạn với ông thế này! Thế là từ ngày đó, ông nhất định cũng làm ra vẻ ta đây không còn non trẻ gì, với bộ râu cây thêm dài, với cây gậy ông đã chọn tìm mất nửa ngày trong bụi trúc.

Ông Linh Tuấn đến sau ông Hương Cảnh một lát.

Ông Linh già thật. Năm mươi ba năm sống nhem nhuộm với bùn nước còn gì! Cũng như phần đông các người già cả ở thôn quê, sau một phần đời lao lung với mưa nắng, ông Linh không có vẻ gì gọi là «một ông già đẹp», một ông già quốc thước. Nghia là râu tóc ông không được bạc phơ như tuyết, mà chỉ trắng một màu trắng khô khan, lờ lờ đục. Da dẻ ông không được hồng hào, tươi tốt, trừ khi ông uống rượu, mà chỉ răn rúm như quả táo tàu và khô hạc như vỏ một thân cây bị hạ đã lâu ngày.

Nếu chức «hương» của ông Hương Cảnh là một chức mua, thì chức «linh» của ông Linh Tuấn là một «chức» do tuổi trời mang lại: theo lễ thềm, ông được lên ông Linh từ năm ông đem trình thân một coi giầu với hai chai rượu để vọng lão năm mươi.

Chính ông, ông cũng không hiểu vì sao ông vẫn thường

nuôi một ý tức-tối đối với người anh họ ông là ông Hương Cảnh. Có lẽ vì ông Hương giầu-có hơn ông đôi chút, nên cái ý tức-tối nhỏ nhất tự-nhiên phát triển nói tâm tính ông Linh. Bởi vậy, không thể kiểm được điều kiện gì khác, ông đành vin vào sự hơn tuổi để lên mặt với ông Hương.

Ông Phó Thằng thì trước khi đến nhà bà Quan đã dụng ý qua rù ông Chánh Nghê. Bởi hồi thăm người đi mời, ông biết rằng nhà chủ có mời cả ông Chánh.

Sở dĩ ông Phó dụng ý ấy là vì ông nhớ nhà ông Chánh Nghê đạo này có một thứ chè mạn hảo hạng của người con làm hương sư trên miền Thái nguyên gửi về. Qua nhà ông Chánh rùng đi ăn cỗ, thế nào chẳng được ông mời một ấm chè ngon? Nên khi sấm sủa khấn ọc xong, ông tức lười:

— Hầy qua nhà Chánh Nghê làm ấm chè Thái đã!

Hơn nữa, trong hương-dãng hai ông này xưa nay vẫn về một bè. Ông Phó Thằng hiện đương

tại chức đã dần, ông Chánh Nghê tuy đã từ-dịch nhưng vẫn còn có chầu trong ban Hội-dồng kỳ-mục. Hai ông này vốn có chữ nhất thôn, nên trong những phiên họp hội-dồng để bàn xét các việc mang ích-lợi đến cho cả thôn — hay mang thiệt-hại đến thì cũng thế — hai ông thường được người hàng thôn nhiệt-liệt hoặc miễn-cường tâu thành.

Cũng lại nhờ ở ngôi chức ấy, hai ông còn được một cái lợi trông thấy: bất cứ nhà nào trong thôn có công việc gì — dù là một cái giỗ đầu — cũng mời đến hai ông.

Lúc đến cửa, nhìn vào thấy ông Hương Cảnh và ông Linh Tuấn có mặt ở đấy rồi, ông Chánh Nghê nói to:

— Đê chúng tôi là người đến sau rồi chắc!



Ông Linh Tuấn đương ngồi hỏi chuyện cậu Chương cốt cho làn không khí giữa ông và ông Hương Cảnh đỡ nặng nề, với quay ra đáp:

— Ông Quan về ăn cỗ xong, đi từ lâu rồi; bây giờ hai ông mới đến!

Rồi ông ngửa đầu ra đằng sau, lớn tiếng cười làm như cầu hải hước của mình ý-vị lắm.

Bà Quan ở trong bếp chạy

ra vái chào ông Chánh và ông Phó:

— Mời hai ông lên nhà trên xơi nước!

Ông Phó Thằng muốn nhắc khéo bà Quan nhớ rằng khi ông Quan mất, ông đã phụng dưỡng năm hào với vàng hương, vừa thúng-thỉnh bước lên thềm vừa nói vui vẻ:

— Còn nhớ đời ông ấy mất, tôi đến phụng rỗi mà phải ở lại làm giúp luận mấy hôm.

Ông ngảnh lại phía ông Chánh, tiếp thêm:

— Nó chết cái nhà lại không còn ai nữa kia!

Ông quên với năm hào chỉ phụng, ông đã ăn của nhà chủ năm bữa cỗ liền để đợc cái tay năm ngón bạch sạch mọi người!

Bà Quan cũng tươi cười:

— Vâng, độ ấy mà không có ông Phó, thật tôi không còn biết xoay xở ra sao!

Hai ông nhất định đòi vào lễ ông Quan:

— Thời thì ông ấy về trước, ông ấy là anh. Phải để chúng tôi vào lạy, ông ấy mấy lạy.

Nhưng bà Quan phải xin mãi, viện cớ rằng ngay đến người trong họ như ông Hương và ông Linh, bà cũng còn phải xin miễn đi nữa là! Bây giờ hai ông mới thôi và lên ghế ngựa uống nước.

Ông Hương Cảnh và ông Linh Tuấn đã có hạn. Cậu Chương thoát khỏi cái cực hình ngồi đắp thuyền hai ông. Trong tuần nước, câu chuyện của bốn ông quanh quẩn ở những việc vặt vãnh:

nếu có tiền, nên cho xây lại mấy bậc gạch ở cái giếng đình; nên bắt ông sự phải trình dân rồi mới được ngắt quả ở hai cây khế ngoài chái; con lợn của xã Bình khao dân về việc thăng con đồ Sơ học yếu lược đáng giá đến ba chục bạc, vắn vào...

Chương nghe chán tai, vờ xuống nhà dưới bể đun thêm nước. Bà Quấn bảo cậu:

— Ấy, cháu lên nhà uống nước, chứ xuống dưới này làm gì? Rồi cháu uống rượu với các ông ấy.

Chương chán nản:
— Thôi có để cháu ăn cơm ở đây với các em cũng được. Bà Quấn tưởng cậu giở ý, nói ngay:

— Không, cháu lên tiếp các ông ấy hộ cô. Chỗ người nhà cả, ngại gì. Bà tưởng như thế là tỏ lòng yêu quý cháu, có ngờ đâu trái hẳn ý muốn của Chương. Chương nghĩ thầm:

— Phải ngồi tiếp chuyện những ông đồ gần này, thì có hạn đến đánh nhau!

Ý nghĩ « đánh nhau » xuất làm chàng bật cười, thì bà Quấn lại giục:

— Thôi, cháu lên đi; có bảo nó bưng rượu lên đây giờ.

Chương đành lòng quay lên.

Đoán chừng đã sắp đến lúc bưng cỗ, ông Hương Cảnh đứng dậy đi ra ngõ rồi về thẳng nhà. Xưa nay, ông vẫn thế. ĐI ăn cỗ nhà ai, cứ sắp đến lúc dọn rượu là ông lên về. Để nhà chủ lại phải vội vàng đến mời lần nữa. Ông cho cái trò chơi ấy thú vị lắm, nên ông nhắc đi nhắc lại nhiều lần, đến nỗi cả xóm si cũng biết cái tính « làm bộ » của ông.

Bởi vậy, khi bưng mâm cỗ ra, bà Quấn không lấy làm

ngạc nhiên chỉ được đặt chiếc mâm đầy trước mặt bốn người: ông Linh, ông Phó, ông Chánh và Chương.

Tuy thừa biết thói xấu của con người mà mình hằng ghen ghét, ông Linh cũng hỏi to lên một câu:

— Ông Hương đâu rồi! Lại lên về để phải mời lần nữa hẳn thôi?

Ông Phó và ông Chánh đồng thanh biếu-lộ cái nóng ruột của mình:

— Chờng thế!

Ông Linh thích trí tiếp luôn:

— Tôi mà là nhà chủ thì đừng có hòng mời lượt thứ hai!

Bà Quấn, dù biết không còn ai lạ gì



cái tật của ông anh họ, nhưng cũng vội chống đỡ:

— Thưa các ông, bác cháu ra ngõ có người làng trên xuống hỏi việc gì đấy ạ. Bác cháu vào đây giờ ạ.

Rồi bà lui xuống, giục con đi « triệu » ông Hương.

Cổ nhiên, ông Hương lại vác cây gậy trúc đến. Ông Linh Tuấn cau cù nét mặt nhìn ông Hương khàn khàn cây gậy bước lên thêm. Ông nói mồm:

— Chờng lại định về nhà

uống rượu một mình hân thời. Thế mà không rủ anh em, tệ thật!

Bị nói xỏ, ông Hương tức tím mặt. Nhưng có cơ để tự bào-chữa ngay.

— Không, tôi về lấy cái này!

Ông móc túi lấy « cái này » ra giơ cho mọi người xem đó là mấy nhánh tỏi khô!

— Nhà chủ mỗ vệt, nhưng là bà vãi mỗ đạo, còn làm gì ra cái của này. Thịt vịt không có tôi thật mất cả ngon!

— Vàng, hôm nay là ngày giỗ đầu ông Quấn nhà, bà nhớ đến anh em chúng tôi, cho tình ông Quấn xưa đối với chúng tôi thế nào, hẳn bà cũng biết. Xin bà cứ cho tự nhiên; chúng tôi không dám làm khách.

Rồi sau mấy câu thi-lễ, bốn người cùng cất chén. Riêng Chương ngồi yên như pho tượng. Ông Phó Thăng bắt hăm bảo cậu:

— Kia, cậu Giáo, uống rượu đi chứ!

Chương vội vàng:

— Vâng ạ, ông để mặc cháu, Chàng đưa chén lên môi, nhấp tí rượu và cười thăm với cái danh-từ « cậu giáo » mà người ta nhất định tặng chàng, dầu chàng chỉ hãy còn là một học-sinh.

Ông Linh Tuấn muốn tỏ ra lịch-thiệp hơn bà ông bạn quê, cũng bảo cậu:

— Thôi buổi văn-minh, cứ ăn uống tự nhiên, cậu ạ.

— Vâng ạ.

Ông Chánh Nghê thêm:

— Chúng tôi khê-khà mặc chúng tôi, cậu cứ tự nhiên mới được.

Bát nước mâm tôi vừa để lên. Ông Hương lấy làm sung sướng được trông thấy cái kết quả do óc thông-xả của mình mang lại cho mâm cỗ. Ông chỉ đưa vào đĩa thịt vịt lúc:

— Thôi thì hôm nay là ngày

giỗ đầu thầy cháu, được các cụ với các ông có lòng thương đến tôi và các cháu đại, thôi thì chúng tôi từng bữa, chẳng dám bày vẽ gì, thôi thì mời các cụ, các ông xơi tạm chén rượu nhạt với bát cơm rau, thôi thì các cụ, các ông thương các cháu là hết...

Ông Chánh Nghê lấy giọng nghiêm - nghị, thành - lự, chậm-rãi trả lời:

— Vàng, hôm nay là ngày giỗ đầu ông Quấn nhà, bà nhớ đến anh em chúng tôi, cho tình ông Quấn xưa đối với chúng tôi thế nào, hẳn bà cũng biết. Xin bà cứ cho tự nhiên; chúng tôi không dám làm khách.

Rồi sau mấy câu thi-lễ, bốn người cùng cất chén. Riêng Chương ngồi yên như pho tượng. Ông Phó Thăng bắt hăm bảo cậu:

— Kia, cậu Giáo, uống rượu đi chứ!

Chương vội vàng:

— Vâng ạ, ông để mặc cháu, Chàng đưa chén lên môi, nhấp tí rượu và cười thăm với cái danh-từ « cậu giáo » mà người ta nhất định tặng chàng, dầu chàng chỉ hãy còn là một học-sinh.

Ông Linh Tuấn muốn tỏ ra lịch-thiệp hơn bà ông bạn quê, cũng bảo cậu:

— Thôi buổi văn-minh, cứ ăn uống tự nhiên, cậu ạ.

— Vâng ạ.

Ông Chánh Nghê thêm:

— Chúng tôi khê-khà mặc chúng tôi, cậu cứ tự nhiên mới được.

Bát nước mâm tôi vừa để lên. Ông Hương lấy làm sung sướng được trông thấy cái kết quả do óc thông-xả của mình mang lại cho mâm cỗ. Ông chỉ đưa vào đĩa thịt vịt lúc:

— Nào, mời các ông! Cậu Giáo!

Mọi người nhắc đĩa làm « công việc ». Ông Phó Thăng chọn miếng nạc nhất vừa nhai vừa khen:

— Có cái anh tôi vào nổi vị thật!

Ông Hương phồng mũi, vuốt râu cười hi-hi Ông Linh Tuấn nguyệt trộm ông Phó, có đáng bất-mãn.

Người ta ăn uống chậm-chạp, từ-tốn, như những con thỏ cái nhấm cỏ. Người ta không quên bình-phẩm từng món ăn mỗi khi đụng đĩa tới. Cái điều làm cho Chương khó chịu nhất là cứ mỗi lần đưa chén lên môi, mỗi lần gắp một món gì - dù cái lần gắp ấy là lần thứ hai - người ta lại mời nhau bằng những câu « ông lấy » và « rước ông » nhạt nhẽo.

Song cũng may cho chàng, vì chỉ vài phút sau, người ta đã quên hẳn ngay « cậu giáo ». Chương nghĩ thầm:

— Ấy giá họ cứ đứng mãi mọc gi mình cả mà lại hóa hay!

GIÀO SƯ VŨ - ÒN

Năm năm qua, tôi đã được rất nhiều bạn Trung Nam Bắc khen ngợi về dạy dỗ, làm bùa, và chữa bệnh thần kinh về khoa lý số cơ Tả-vi chứ kỳ có một không hai. Các ngài muốn rõ, tiền, hậu vận, giàu nghèo, kiện tụng, công danh xin gửi ngay tháng, giờ để hay chữ ký kèm theo mandat 1930.

Văn giấy gong theo cách gửi thư và là - bùa chiếu tai. Bùa yêu nhân đạo. Thư và mandat xin gửi M. VŨ-ỒN 131, Route de Hué 131. - Hanoi

Lậu giang

Mắc bệnh tình do có biến chứng nêu tên đến:

ĐỨC - THỌ - BỪNG

131, Route de Hué - Hanoi
Thuốc đ. uống, không cần phải kiêng, không hại sinh dục, chữa đủ các bệnh, xem mạch cho đ. đ. các bệnh và si, các bệnh về vận động não dùng kiện thủy hải cầu thành thuốc sẽ thấy bất thật rất chắc chắn đây.

Bổn ông không phàn nàn, ra về tiếc rẻ, có ý muốn khoe cái xanh xối của mình trong việc ăn uống:

— Hoài của, cảnh vịt mềm thế này giá đành tiết-canh thì ngon tuyệt!

Ông Phó ngồi bên, đáp vu-vơ:

— Nhè!

« Nhè » là tiếng ông vẫn thường dùng khi đã chệnh-choáng hơi men, để thay cho tiếng « dạ ». Có người hạo như thế là khôn, vì với cái tiếng « nhè » là - nhè đặc-biệt ấy, ông không cần phải nói gì trong lúc ngà-ngà say, đỡ sảy ra những việc đáng tiếc...

Ông Chánh Nghê từ nãy vẫn muốn khoe người, con làm hương - sư - mặc dầu ông thừa rõ không khoe thì ai cũng biết rồi - nay vội tóm lấy cơ-hội:

— Nói đến tiết canh vịt, tôi lại nhớ. Hôm nọ lên chơi với thằng cháu cả đặt học trên Thái, nó cho ăn một bữa tiết canh vịt thật no nê.

Ông Linh Tuấn:

— Phải, vịt trên Thái rõ mà ngon, nhất là cái giống vịt bầu!

Ông Hương Cảnh bẻ:

— Vịt bầu mà lại ngon à? Để nhiên, thịt dai như cháo rách!

Ông Chánh thấy cần phải bình ông Linh cốt khiến mọi người không thể nghi câu chuyện vịt của mình là chuyện bịa:

— Ấy thế mà cái giống vịt bầu ở trên ấy lại ngon. Hà hà, thế mới lạ!

Ông Phó Thăng gặt gù:

— Nhè!

Muốn đánh đố chằm chằm cho câu chuyện vịt, ông Chánh tiếp luôn:

25

chiến-quốc sách

Chiêu vương sau khi đã đề dân nghị

Chiêu vương khi đã đề dân nghị và đã dự bị đủ quân lính lại muốn đánh Triệu. Vũ-an-quân (1) nói: «Không nên.» Chiêu-vương nói: «Năm trước nước rộng, dân đói người không lương sức trầm họ, chỉ cầu cho được thêm lương, thêm lương để diệt nước Triệu, nay quả-nhân đã đề dân nghị, nuôi binh sĩ và sức tích lương thực, lương bổng của ba quân có gấp đôi khi trước, mà người bắc không nên là lẽ làm sao?» Vũ-an-quân thưa rằng:

«Việc Trường-binh (2) xưa, quân Tần cả được, quân Triệu cả thua. Người nước Tần ai cũng vui mừng, người nước Triệu ai cũng lo sợ. Dân nước Tần chết thì được chôn cất rất hậu, bị thương thì được nuôi nấng chu tất, có công thì được khao thưởng. Việc ăn uống, nuôi nấng, thường dân, tôn phẩm nhân. Người nước Tr ệu chết thì không được chôn cất, bị thương, không được thuốc thang, cùng nhau khóc lóc, hợp sức nhau lại mà lo, cây cấy nhanh chóng để cho mau có quả. Nay nhà vua phát binh gấp đôi trước, tôi liệu chắc nước Triệu sẽ giữ gìn cẩn thận gấp lên mười phần. Nước Triệu từ khi thua trận Trường-binh đến giờ vua tôi đều lo sợ, châu sơn tan mụ, lời lẽ khiêm tốn, lễ n. hĩa trọng thể, giao hiếu với cả bốn bên kết thân với Yên, với Ngụy, liên hảo với Tề, với Sở, để hết tâm trí vào việc phòng bị chống với Tần. Trong thì đầy đủ, ngoài thì kết giao bên chặt, như (hệ hính) gió chưa thể đánh được Triệu.» Chiêu-vương nói: «Quả-nhân trót đã đẩy binh mất rồi.»

Chiêu-vương bên kia quân đại phu coi ngũ hiệu (6) là Vương-lăng 王陵 làm tướng đi đánh Triệu. Lăng thua, mất cả năm hiệu quân. Chiêu-vương muốn khiển Vũ-an-quân, Vũ-an-quân thác ốm không đi. Chiêu vương sai Ưng-hầu (4) đến thăm Vũ-an-quân và trách rằng: «Đất nước Sở rộng năm nghìn dặm, quân cầm kích kẻ có hàng trăm vạn người: chỉ đem có vài muôn binh mà đánh vào được nước Sở, bại thành Yên-Sinh (5), đốt miếu đường, thắng tới Cảnh-lăng (6). Người nước

Sở khiếp sợ chạy về đằng đông không dám ngó lại đằng tây. Nước Hàn, nước Sở cùng nhau đẩy rất nhiều binh quân của người không bằng một nửa quân của họ mà cùng với họ đánh nhau ở Y-khuyết (7) cả phá quân của hai nước, máu chảy lấm mặt cả đất, chém được hai mươi bốn vạn cái đầu, vì thế mà Hàn, Ngụy phải chịu xưng là phiên thần ở mé đông đến bây giờ. Cái công ấy là công của người, thiên hạ không ai là không nghe tiếng. Nay quân nước Triệu mười phần đã chết đến bảy tám ở Trường-binh rồi, nước đã hư nhược, bởi thế quả nhân phát quân gấp mấy lần quân Triệu, xin nhờ người làm tướng mà diệt hẳn nước Triệu đi. Trước người có ít quân đánh kẻ có nhiều quân dễ dàng như thần, huống hồ nay nước khỏe đánh kẻ yếu, quân nhiều đánh quân ít.»

Vũ-An-quân nói: «Lúc trước Sở vương cậy nước nhỏ, chính lệnh không chút thương dân, bầy tôi thì ghen nhau ghét lẫn nhau, kẻ dụ nịnh thì đặc dụng, người lương thiện thì ghê lạnh, trăm họ có lòng lìa, thành-trị không sửa sang. Nước không có lương-thần, thành-trị lại không phòng bị, vì thế Khởi này mới có thể đem quân vào sân trong nước lấy được nhiều thành, nhiều ấp. Quân qua sông rồi thì phá ngay cầu, đốt ngay thuyền đi để cho quân biết không thể lui về được, chỉ chuyên tâm vào việc đánh cướp ruộng nương để có ăn.»

Đương lúc bấy giờ quân lính nước Tần lấy chỗ quân-trung làm nhà, lấy tương-sứ làm cha mẹ, không yêu nhau mà thù, chẳng hàn với nhau mà tin, một lòng như nhau, chết cũng không lùi. Quân nước Sở thì đánh ở trong đất nước mình, còn phải đi đến nhà cửa, ai cũng có lòng ly tán, không có chí đánh, vì thế mà tôi thành công.»

«Trận đánh ở Y-khuyết, nước Hàn thế có trông vào Ngụy, không chi dụng binh trước, Ngụy thì lại cậy vào sức mình-như của quân của quân Hàn, muốn đẩy Hàn đi tiên-phong. Quân hai nước suy bị nhau, cho nên đối với Hàn tôi đặt nghi-binh, rồi đem quân tinh-nhệ thỉnh linh đánh vào nhà Ngụy. Quân Ngụy thua, thế là quân Hàn tự vỡ, tôi thừa

thắng đuổi đánh, lập được công lớn. Được như thế là nhờ ở như mưu-lược và tinh-thế, đó là lẽ tự nhiên, có gì là thần thánh.»

«Tần phá quân Triệu, ở Trường-binh, đã chẳng nhân lúc họ hải hùng mà diệt đi, thấy họ sợ lại thua, khiến cho họ cây cây dễ sức tích của, nuôi kẻ bỏ cõi, nuôi bọn con trẻ dễ dần đông lên, họ sửa sang áo giáp đồ binh, để cho mạnh lên, họ đắp thành, đào hào để thêm vững chãi, chúa lấy lòng bề tôi, bề tôi nâng kẻ tử-sĩ lên. Đến cả những kẻ thuộc của Bình-nguyên-quân cũng đều bắt thế-thiếp may và cho quân-linh ở cơ-ngũ. Thần-dân cũng một lòng, trên dưới cùng ra sức, giống như khi Câu-Tiền 芻 虞 (9) bị khốn ở đất Cối-kê. Nay ta có đánh Triệu thì Triệu có giữ bền, khiêu-kích họ cũng nhận không ra, ta vây Quốc-dô cũng không sợ nổi, đánh cả thành khác cũng chưa chắc đã bắt được, cướp đông-làng cũng chẳng lợi gì. Quân ra như thế đã không được công mà chu-hầm lại sinh lòng khác thì tất cả nước đến cứu Triệu. Tôi chỉ thấy cái hại, không thấy cái lợi. Và lại tôi đang có bệnh không đi được.»

Ưng-Hầu xấu hổ lui về nói lại với Tần-vương. Tần-vương nói: «Không có Bạch-Khởi, ta không đánh nổi Triệu bay sao?» lại phát thêm quân, khiển Vương-Ngột 王 訖 thay Vương-Lăng đánh Triệu. Vương-Ngột vây Mâm-dan (10) tám chín tháng, quân chết và bị thương rất nhiều mà không hạ nổi được thành. Triệu-vương (11) lại mang quân khinh-nhệ đánh tập hậu, quân Tần nhiều lần thất lợi. Vũ-an-quân nói: «Không nghe kẻ tôi, mới đến nỗi này.» Chiêu-vương nghe thấy nói thế giận lắm, đến thăm Vũ-an-quân bên

ngồi dậy và nói rằng: «Thầy dù có bệnh cũng vì quả-nhân nằm mà cầm quân cho quả-nhân, có công thì quả-nhân sẽ trọng thưởng thầy. Nếu thầy không đi thì quả-nhân giận lắm.»

Vũ-an-quân giặp đầu xuống thưa rằng: «Tôi biết đi thì vô công nhưng khỏi được tội, không đi tuy không có tội gì nhưng cũng không khỏi bị giết, song xin nhà vua hãy nghe cái kế hèn của tôi: tha cho nước Triệu để nuôi dân, đợi chờ-bầu cơ biến, sẽ về về kẻ kiêu ngạo, đánh kẻ kiêu mạn, giết dứt kẻ vô đạo để làm lệnh cho chư-hầu, như thế sẽ định được thiên-hạ, há-tất cứ phải đánh Triệu trước. Thế là khuất có một kẻ bề tôi mà được cả thiên-hạ. Nếu đại-vương không xét kẻ hèn của tôi chỉ nhất định đánh Triệu cho được mà buộc tôi vào tội, thì gọi là thắng, một kẻ bề tôi mà khuất cả thiên-hạ. Cái nghiêm trọng được một kẻ bề tôi với cái uy thắng được cả thiên-hạ thì cái nào hơn? Tôi nghe: chưa sáng thì yếu nước, tôi trước thì bại quân. Nước đã tan thì không thể lập lại được, thân đã chết không thể sống lại được. Tôi tha nết mình chịu tội chết, chứ không nỡ làm một viên tướng dễ nhục cho quân, xin đại-vương xét cho.»

Tần-vương không đáp, ra về.

BẢNG-HỒ lược dịch

- (1) Vũ-an-quân là tước phong của Bạch-Khởi.
- (2) Trường-binh: thành cũ nước Triệu, nay ở vào tỉnh Sơn-tây. Bạch-Khởi trước đã, phá được Triệu ở đây.
- (3) Hiếu: Định quân có chỗ chứa nuôi ngựa nước là đội quân kỵ. Cối ngũ hiệu: Tướng coi nam dinh quân kỵ.
- (4) Ưng-hầu: Tước phong của Phạm-Thư.
- (5) Yên sinh: Đất của nước Sở, nay ở vào tỉnh Hồ-Bắc.
- (6) Cảnh-lăng: Tên một thành của Sở nay ở về tây-bắc huyện Thiểm-môn tỉnh Hồ-Bắc.
- (7) Y-khuyết: Tên đất nay ở vào huyện Lạc-dương tỉnh Hà-nam.
- (8) Bình-nguyên-quân là là tước phong của Triệu-Thang em Triệu-buê van-vương.
- (9) Câu-Tiền vua Việt thời xuân-thu đánh Ngô-vương là Hạp-Lư bị thương chết, con là Phù-Sai báo thù đánh lại Câu-Tiền, Câu-Tiền thua rút về Cối-kê rồi xin xưng làm bề tôi Ngô-Sau Câu-Tiền báo lại thù ấy diệt nước Phù-Sai phải tự sát. Cối-kê: tên núi, nay ở vào địa phận tỉnh Triết-giang.
- (10) Mâm-dan: kinh-dô nước Triệu nay ở vào tỉnh Hà-bắc, huyện Hàm-dan.
- (11) Triệu-vương đây là Hiếu-thành vương-đan.

MỚI CÓ BẢN:

Thăng Phụng

Tên-tiếng giáo dục của
NGUYỄN ĐỨC QUỲNH

«Thăng Phụng» đã chịu giáo huấn của đời của dân đồng, của họ phổ nhiều hơn là giáo huấn trong gia đình. Giáo huấn của đời đã không dạy họ tin ở Số-mệnh, ở Phúc-dục, ở Chi-khai, mà chỉ bắt họ tin ở Sự-mạnh.

Sách in vào loại
m.9-thuật - Dãy hơn 200 trang - GIÁ 1500

HÀN-THUYỀN XUẤT-BẢN CỤC

71 PHỐ TIỀN-SINH - HÀNG

Tuần lễ quốc tế

(tiếp theo trang 3)

qua Cairo về Luân-đôn, chính - phủ Anh đã cử đại tướng Alexander để thay đại - tướng Auchinleck giữ chức Tổng tư lệnh quân Anh và đồng-minh ở miền Cận-đông. Trong khi thủ-tướng Anh ở Mạc-tư-khoa cũng với các người tùy tùng và đại-biên Mỹ là Harriman điều đình với Stalin về các vấn-đề chiến-tranh, chắc M. Churchill đã hứa sẽ hết sức giúp đỡ Nga trong khi Hồng quân đang gặp cơn nguy hiểm vậy. Có lẽ thủ-tướng Anh đã hứa sẽ đem quân ở Ba-tư hoặc Irak lên miền Nam Caucas để giữ thung lũng xứ Georgia. Vì thế mà có người nói một trận thất bại của đồng-minh sẽ mở ra miền Cận-đông một miền rất quan trọng hiện nay.

Vừa rồi, báo-sĩ Gæbbels Tổng-trưởng bộ Tuyên-truyền Đức tiếp các nhà báo Thổ có mặt chắc hẳn Đức sẽ phải ở Nga mùa đông sắp tới nữa, nhưng hiện nay lực-lượng không chiến của Nga đã kém hơn năm ngoái nhiều. Báo-sĩ Gæbbels lại nói Đức rất mong cho các nước đồng-minh, mở mặt trận thứ hai vì có thể thì chiến-tranh mới chóng kết liễu được.

Một nước ở Nam Mỹ, nước Brasil với một tuyên-chiến với Đức và Ý. Sở dĩ Brasil thay đổi thái-độ chiến với Đức và Ý... là vì vừa rồi năm chiến tàu buôn của Brasil đã bị... đánh đắm và trước đó nhiều tàu của xứ đó cũng đã bị chìm xuống đáy Đại-tây-dương. Nhưng Brasil... có dự chiến cũng chỉ là để giữ nước mình và phòng thủ Mỹ châu chứ các nước đó cũng không hề giúp quân lính và chiến cụ cho Hoa-kỳ và Anh có các mặt trận Âu Á. Vì thế mà việc hành động của Brasil không có ảnh hưởng mảy đến toàn cục chiến-tranh.



KOL
Blanchit les dents
et conserve l'émail

EN VENTE PARTOUT

ĐÃ CÓ BÁN :

Vòng quanh thế - giới

Sách Hoa-mai số 20 của Như-Phong 0\$10
Mười bốn rõ quá đất bình trên, muốn biết những
nội gian lao, mạo hiểm của nhà hàng hải Mã-diễn
Lãng, các bạn đều nên có cuốn Phong qui anh thế giới
của Như-Phong

NHẬT TINH

Truyện dài xã hội của Mạnh-phủ-Từ
... Nhật tinh là một chuyện đáng sự thực một trận
phần trăm, các bạn đọc sẽ thấy những kẻ nhân từ
thế thâm náo nùng no của người ta một cách sâu xa
đến con tim khi ôc

Vũ-NGỌC-THAN
chủ-bút báo Hanoi Tân-văn

Nhà xuất bản CỘNG-LỰC 9 Takor Hanoi

Savon dentifrice GLYCÉRINA

LAURÉAT DU CONCOURS DE
L'ARTISANAT INDOCHINOIS
DISTRIBUTEUR :

PHÚC - LẠI

87 89 Route de Hôé Hanoi - Tél. 974
Ex: I Cochinchine - Cambodge : T.M HUU HIỆP & Cie
39 Boulevard Gallieni - Saigon

ĐÃ CÓ BÁN

XUÂN-THU

nhã - tập

1\$ 50

NGƯỜI TRÍ THỨC NÊN DÙNG :

- 1) THUỐC DA - DÂY ĐIỀU - NGUYỄN
(chứa da heo từ)
- 2) THUỐC HO - GÀ ĐIỀU - NGUYỄN
(chứa trẻ con ho gà)
- 3) THUỐC HO - LAO ĐIỀU - NGUYỄN
(chứa người lớn ho lao)
- 4) THUỐC BỔ - THÂN ĐIỀU - NGUYỄN
(chứa da heo, da heo và thân hươu)

Điều - Nguyễn

Tổng-cục : 125 Hàng Bông của quận Hanoi
Đại lý : Đức-thắng, Dakao, Mãi-linh, Saigon
Nam-cường : Mỹ-tho Vinh-hưng : Vientiane



Đông Của day chồng

Hồng-Phong viết theo lời có giáo Nguyễn-thị-Nh. kể lại

Chuyện thật một thiếu nữ làm lễ kết hôn với anh chồng dốt
nát mà sau cảm hóa chuyển/ khích chồng làm nên danh phận

(Tiếp theo)

Nghe sáu nói ấy, bà Châu-hồng tái mặt.

— Sao lại trả lại ba nó? Bà hỏi một cách
buồn hiu.

— Má tính con sắp li-di người ta thì phải
trả lại cho người ta chứ sao! nằng đáp.
— Nhưng nó còn bé bỏng thế này đã phải
xa mẹ?...
— Mặc lòng, cốt nhục người ta, thế nào
người ta cũng bắt đi, còn tình ng.ĩa gì nữa
mà bảo họ để con lại cho nhà mình nuôi.

Bà-cụ rơm rớm nước mắt, tỏ ý nhớ
thương buồn bã sắp phải ly biệt thảng bẽ mà
bà đang triu mến vô hạn. Trong trí bà suy
nghĩ nếu biết trước thế này thì hôm nay
không tán-thành ông
cụ, kéo gài Minh-
cầm thái nhất bỏ
chồng.

— Điều đình với ba
nó, để nhà mình nuôi
tôi chín mười tuổi
sẽ bắt có được không?
bà hỏi.

— Không khi nào
ba nó chịu, con chắc
như thế. Mnh cầm
nói và liếc thấy mẹ
đang chùi nước mắt, một tay vuốt ve thẳng
Tứ.

Nàng do biết lòng già thương cháu đến
cực-diêm.

Muốn cho mẹ khỏi quá thương tâm, nàng
tạm lái câu chuyện đi hướng khác:

— Hình như ba oem đi chơi vắng phải
không, má?

—Ừ, ba con đi Chân-độc có việc; chiều
nay mới về.

— Thế thì may lắm. Con có một câu chuyện
lạ, muốn nói riêng với má. Để con đi thay
đôi y phục rồi nói cho má nghe, nhé.

Róm tắt những kỳ trước

Nhờ có tài - ập bực, Kiêu-mộc - một tên điểm
đáng dốt nạt - lấy được Mnh-Cầm, con gái một
nhà triêu-phủ.

Kiêu-mộc bị Đôn-hồng-Tin - một giang-hồ cường-
đạo - bắt đem ra ch-áo Nhữ-quốc.

Khôn quân giao lao khé nhọc, Mnh-Cầm vượt bẻ
tìm chồng đem về khuyến khích Kiêu-mộc tu-tinh,
tấm đầu, lấy sự học để tẩy lòi xưa.

Sau khi đã Tái-tây phần thứ nhất, Lâm-kieu-
Mộc vượt biển bằng cách "đi heo", sang du-học
bên Pháp.

xong, thì lợi dụng ngay cái tình bà mến cháu
để làm tiền mẹ già, lấy một số dăm ba nghìn
phòng khi hoãn-cấp phải cần dùng đến.

Đã lâu, mẹ con không có dịp nào đối-diện
đám tâm được như hôm nay, bởi vậy nàng
tất tả thay đổi y-phục rồi chạy ra ngồi bên
cạnh mẹ để nói chuyện riêng. Nhưng trước
hết, nàng không quên gọi một con bé ở dật
thằng Tứ ra ngoài cổng chơi, rồi mới cất
tiếng rầu buồn hỏi mẹ:

Việc đi lữ-làng ra thế mất rồi, và lại xira
kia chính tự ba má lừa chọn gả bán, bây giờ
tự sao ba con mẹ, hai bà, buộc con phải cùng

— Vậy hôm nào có định đi Lào để thu xếp công việc lý-dị, thì bảo cho biết, tôi giao số tiền đem cho ba thằng Tứ, rồi ba có làm giấy thuận-nhượng vĩnh-viễn, có đem về đây cho tôi.

Đến đây, không còn đề nỗi tâm-sự u-uất dưng nổ bùng ra, nằng đưng phát dậy, òa lên khóc và nói:

— Thưa mẹ, xin mẹ ngồi yên, nhận hai lạy này của con, rồi con thưa chuyện.
Tội-nghiệp bà cụ ngăn cả người ra, chẳng hiểu thế là nghĩa gì.

Nàng lạy rồi nói:

— Thưa mẹ, tấm lòng nhân-từ quảng-dại của mẹ, con đã hiểu hết rồi. Con vừa lạy xong hai lạy để gửi má một chuyện tâm-sự khó khăn khổ não, xin má thương con, giúp con, nhất là hiền giùm con.

— Con chẳng nói, má cũng biết chỗ khổ tâm của con rồi... Tức quá, chỉ tại ba con có chấp quá, để con phải chịu nóng nỗi chia-lia đau-đớn... Phải chứ, một ngày là nghĩa, huống chi ăn ở với nhau đã được mụn con... Thế, con định hôm nào đi Lào để giúp một ba thì con đi?...
Ba-cụ thật thà, yên trí rằng con sắp phải sang tận bên Lào gặp chồng để yêu cầu lý-dị, ấy là chỗ khổ tâm, cho nên bà có tìm lời yên ủi.

Hai mẹ con nói chuyện giống một với nhau:
— Con không đi Lào đi Mên nào cả, má ạ.
— Có thể ở nhà viết thư điều-dinh cũng xong thì ông tôi, khỏi mất công đi.

— Nhưng con cũng đi.

(còn nữa)
HỒNG-PHONG

THUỐC LẠU SỐ 2

Chuyên trị 3 chứng lậu. Mỗi mắc lần đầu. Bệnh lần thứ hai (tái phát). Bệnh quá ba tháng chưa khỏi nhờ thuốc số 2
TỔNG 6390

Nhà thuốc Tế - Dân

4131, phố hàng Bông Hanoi
Đại-lý: Hải-phong: Mai-thien 60-62 Cầu-đội, Nam-dinh: Việt-long 28 Phố cũ, Phú-thị: Vạn-Thọ 36 gần tỉnh, Hưng-yên: Chi-Trưởng 36 g1 Marchand

GIÁ MUA BÁO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Đặc-kỹ, Trung-kỳ, Ai-lao	14,00	8,25	3,75
Nam-kỳ, Cao-mên...	12,00	6,25	3,25
Ngoại quốc và Công-sở	24,00	12,00	6,00

Mua báo phải trả tiền trước.
Mandat xin đi:
TRUNG-AC CHU-NHẬT HANOI

MUỐN BẠN

Nhà số 3 phố hàng đậu 136 thước vuông,
hỏi Trung - Bắc Tân-vân số 36 Henri d'Orléans

ĐÃ CÓ BẠN:

LÀM TIỀN

Thiên phóng-sự đặc sắc của TRONG-LANG là rõ những mảnh khốe "Lam tiền" của nhiều hạng người trong xã-hội.
Có kèm một trang tự tích của tác giả. Giá chỉ 20
Thư từ và ngân phiếu đi: LÊ-VĂN DUY giám đốc
NHÀ XUẤT BẢN "MŨI" 57, phố Phúc-kien - Hanoi

Chữ Nhật, chữ Hán

Muốn biết chữ Nhật chữ Hán phải đọc các sách sau này:
1) NHẬT NGỮ TỰ HOC (Le Japonais par soi-même) Tác giả Nguyễn-ngọc-Loan, tiếng Nhật giảng ra quốc-ngữ và chữ Pháp, đã các bài tập, các bài chữa các mẹo luật, có quan Tổng lãnh-sự nhật ở Paris và các bài khác, giá chỉ 25.
2) HÁN NHỮ "TÂN VĂN", đã các bài kama, kị ngữ và romaji dạy cách dùng chữ Hán của Nhật khác hẳn với ta, giá chỉ 25.
3) HÁN HỌC TIẾP KINH, dạy chữ Hán viết tắt, giá chỉ 15.
4) HÁN VĂN PHỔ-THOẠI đã các mục, các việc cần dùng giá 15.
5) HÁN VĂN QUẬT-TÁC, dạy các mẹo luật chữ Hán, giá 1250.
6) NAM THIÊN Y HỌ, một bộ ba cuốn đã cỉ lý, mạch lý, chữa bệnh các phương thuốc, các tinh được, các bảo chế giá 2520. Có bản in kèm các tiện sách. Ngân phiếu đi:
M. NGUYỄN-DI-LUAN Directeur du
NAM-THIÊN THƯ-CỤC 37, rue des Pipes, Hanoi

Phản Murat và Super-Murat

Đây là một sự thành công hoàn thiện trong khoa báo chế đồ trang điểm. Các phụ nữ qui phái có thể đem tất cả sự tin dùng của mình vào 2 thứ phấn

MURAT VÀ SUPER-MURAT

Chất phấn mịn nhẹ, mùi thơm có duyên đời rất ấn nặng, gió không làm mau phai, lại có tác dụng làm cho da mặt sáng tươi trẻ thêm mãi. Phấn MURAT có ba màu: trắng, hồng da người) để nữ cho mau là khi thường ngày đi ra Phấn SUPER MURAT có đến bảy màu để chọn lựa, để nữ hơn k lúc sang hơn, như đi dự tiệc, đi xem hát v. v. Những bà đi ra trong đồ phấn đẹp khéo, nếu dùng phấn Super-murat thì sẽ được khen.

Phấn MURAT giá: 1\$50
Phấn SUPER - MURAT giá: 2\$50

KHÁP CỦA HÀNG LỚN BÉU CỎ BÀN:

Tổng phát hành Nam-kỳ Établissements NISON
146, rue d'Espéyngne Saigon

Tổng phát hành Bắc-kỳ, Ai-lao: Éts. VAN HÓA
8, rue des Cantonnaires Hanoi

Tổng phát hành Trung-kỳ: Éts TỬ - SON
Phon - Rang



« Nhưng, có một điều xin cô đừng quên: ấy là sự báo trước để vợ chồng ông Phong biết. Cô đã không thể ở được và đã quyết trí đi thì vợ chồng ông chẳng có thể giữ cô lại nữa. Cô nên báo trước, nên xử-dối cho cô thủy-chung, và nhất là đừng nên buồn-phiền bực-ức về cách khiếm-nhã của cô An. Hãy yên vui đi, và cứ vững tin ở Trời, để cho tương-lai của chúng ta được như lòng mong-ước.

« Tuy muốn viết nhiều nữa, nhưng tôi viết dài quá rồi, xin cô cho phép ngừng bút và cho khách sẽ nói chuyện nhiều những hôm gặp mặt (ngày nào đưa cô với em Kiềm ra nhà anh Quang, và những ngày tôi sẽ ra thăm cô với, em Kiềm ở nhà anh ấy).

« Cũng như chắc-chắn rằng cô đã vững tin ở tôi các việc này, tôi xin cô để cho tôi chắc - chắc thêm rằng cô vui lòng nghe theo tất cả các điều tôi đã nói ở trong thư, và đừng vì cô An mà buồn bực nghĩ - ngại cho hao - tổn đến sức-khỏe.

« Người bạn minh-trọng có: Khắc.

« Đổ - sơn ngày 13 tháng September 1937 »

Hạnh đọc xong, hỏi:
— Em nghĩ thế nào?

Kiểm vui-vẻ và hi-vọng, đáp:

— Riêng em thì em vui lòng nghe theo, nhưng còn chi?
Nàng trầm-ngâm một lát:
— Chỉ tin và theo lời ông ấy lắm rồi. Duy còn một điều chi-èngai nhất: mình phiền-quấy cả đến tiền của ông ta! Như thế là một sự quá lạm - dụng lòng tốt của người mình nợ ơn!
— Chỉ còn đôi ba, đem bán đi có thể tạm dùng được lắm

Tóm tắt những kỳ trước
Hai chị em Huệ, Kiềm mở-coi cha mẹ, phải đến ở với ông Phong là chủ bộ.
Hạnh và Kiềm sống khổ sở cạnh cô An - con ông Phong - một gái « mới » chỉ tìm cách mua mai, cạnh-khõe làm cho chị em nặng trĩu nhọc.
Vi một lần đến nhà Khắc trông nom về sự học hành cho Kiềm, Hạnh biết Khắc.

một cái vốn nhỏ để chị em mình mua-hồi qua những ngày đầu, rồi về sau sẽ liệu dần: chị có buôn-bán, em có kiếm một việc làm, lấy lương đỡ chị...
Nàng lo-ngại:

— Không được! em còn cần phải học thêm, và lại tuy rằng có đồ « certificat » rồi, nhưng em vẫn ít tuổi quá, ai đã thuê - mướn em?... Còn đòi học là học của thím cho chị, lúc đi thì chị trả lại, chứ lấy làm gì?

— Riêng của em thì có đảm đồng đã để dành được, và tiền chú cho trả anh Khắc

mấy tháng dạy học mà anh Khắc không lấy.
Cộng tất cả lại để thường được đến gần hai chục.

Hạnh mỉm cười, nói với em một cách ân-yếm:

— Hai chục, em đã tưởng là to lắm à? Chỉ đủ cho hai chị em sắm vài thứ cần dùng và ăn sên trong một tháng thôi!

Kiểm cũng mỉm cười:

— Được ngày nào hãy tạm hay ngày ấy! Cốt sao cho ra thoát được nhà con An! Còn sự giúp của anh Khắc, anh ấy đã thành tâm thì chị em mình đừng quân-ngại, và lại nếu quân-ngại thì rồi - bỏ nhà này ra thế nào được? Mà rồi thế nào chị em mình lại chẳng có ngày mở mặt, có thể trả được ơn anh Khắc đã cứu giúp chúng mình lần này?

Hạnh thở dài:

— Thời thế cũng đành liệu chịu thôi em! An sau nữa với ông ấy... Chẳng lẽ trời lại bắt chị em mình khôn-khỏe khổ-sở mãi hay sao? Vậy tôi hôm nay, lúc ăn cơm, chị sẽ thưa chuyện để chú thím biết. Còn em thì sáng mai em liệu lời cảm ơn ông Khắc và bàn trước với ông ấy các việc, cho chị em mình khỏi lúng-túng...
Bởi vậy, đến bữa cơm với hôm ấy, Hạnh xuống nhà

dưới ngời ăn cùng với ông bà Phong, và lúc sắp ăn, nàng ôn-ôn vui-vẻ bảo ông bà Phong :

— Tu mà chú thím, chú thím đã rộng lòng thương mà cưu mang chúng cháu trong bốn năm trời, lại còn cho hai chị em chúng cháu đi học với chị An đến thì đồ, ơn ấy, chúng cháu xin ghi lòng để dạ, không bao giờ dám quên. Đáng lẽ chúng cháu phải ở hầu-bạ chú-thím với chị An cho đến khi cháu lấy chồng và em Kiềm cháu thành gia-thất, thì mới phải; nhưng trước là tại đã phiền-quấy chú thím với chị An lắm rồi, sau là chị em cháu muốn tập dần lấy cách tự-lập ngay từ khi còn ít tuổi này, nên chúng cháu xin chú thím và chị An cho phép chúng cháu nay mai đem nhau đi nơi khác. Đáng lẽ chúng cháu xin phép chú thím cho chúng cháu đi từ sáng hôm nay, nhưng tại em cháu còn yếu một chút, nên cháu xin nán lại vài hôm nữa.

Ông Phong kinh-ngạc, gương lo mặt ra nhìn Hạnh như nhìn một bức đồ-sơn lạ-lùng. Còn bà Phong thì mỉm cười, trả lời :

— Đồ hơi ! Việc gì phải đi đâu ? Cháu cứ ở đây với chú thím. Nhà này là nhà của chú thím, không ai có quyền đuổi cháu. Cháu đừng vì giận em nó đã hôm-lao mà mang lòng giận-giỏi ; cháu tha-thứ cho nó. Chú thím bao giờ cũng yêu-quý các cháu như con, cháu đừng nghĩ lẫn-lhẫn gì mà chú thím buồn... Cháu đứng trời nữa, sáng hôm nay vì già đã mặt thím và trưa về, chú thím đã mệt-mỏi, để-dạ nó rồi. Thôi, chỗ chị em với nhau còn về lần-dại mãi-mãi, cháu tha-thứ cho nó và tin rằng từ nay em nó

không dám vô lễ như thế nữa. Cháu cứ ở đây với chú thím, cứ hằng -chứng vào lòng yêu quý của chú-thím vui-vẻ như thường, để thẳng Kiềm rõ được yên-tĩnh học-tập ; Cháu đừng nghĩ gì đến sự đi và cư-dinh -ninh nhớ rằng vì có thím cố nài-ép, các cháu mới ra đây với chú thím cho vui, và nhớ rằng ở đây là ở nhà của chú thím, chứ có phải là nhà con An đâu mà cháu phải cần tránh xa nó...

Còn cô An lúc ấy chưa vào ăn cơm, đang bện ngồi chằm-trẻ ở ngoài hè thỏ chân xuống chậu nước dẩy cho con sen và cây-cỏ ; cô lắng tai nghe kỹ rồi

lẩm-bẩm :

— Đi đâu ? Chi thì đi đánh dĩ, còn thằng em thì làm... « ma cô » !... À, hay là nó đã được đọc cái cáo - bạch ở báo hôm nay ?... Nhưng báo đâu mà nó xem ?... La nh ! Hay là thẳng « nhân ngãi » nó đã bèn-tin cho nó biết ?... Không có lẽ ! Vì thẳng kia làm thế nào mà cũng có báo chứng được như mình ? Nếu nó có mua báo thẳng thì đi ra cũng là ngày mai nó mới nhận được số báo ấy chứ ?...

Rồi, vì tức-bực bởi những điều nàng đang tự hỏi và đang suy-tĩnh nên nàng không để ý đến những câu nói của bố mẹ nàng và của Hạnh ; đến khi con sen đã lâu khô chân chày nằm trong xoang, nắng vào để ăn cơm thì cô còn nghe thấy có một cái nửa về chuyện ấy mà mẹ nàng nói

với một giọng âu-yếm nhưng buồn rầu :

— Thím đã phân-trần kỷ-lưỡng cho cháu nghe đó, cháu đừng trái ý thím cho thím thêm buồn-phiền ; cháu cứ yên-lâm ở đây, cho chú thím được hưởng cảnh con với cháu sum-hạp một nhà êm-đềm vui-về...

V

Lúc ấy đã hai giờ chiều. Tuy ngồi với một giáng-diệu ung-dung để và nốt cái áo, mà Hạnh thấy trong lòng bồn-chồn bứt-rứt vô cùng. Nàng chỉ mong chóng đến cái lúc Khắc bảo cho nàng biết Quang đã ra đón chị em nàng đi chỗ khác. Nàng tin rằng đi như thế là một sự buồn-phiền cho chú thím nàng ; nhưng, còn biết làm thế nào ? Nàng không thể cố nán lại lâu hơn nữa để mỗi ngày hứng -dưng thêm một điều sầu-khổ cho tâm-trí bởi cách đối-dã quá tàn-ác của cô em họ.

Đang bần-khoăn nghĩ-ngợi, nàng chợt thấy K ềem dấy cửa, hơi -hoàng hoảng vào. Kiềm sang pha Khắc từ lúc ăn cơm xong để bàn-tĩnh việc chị em đem nhau ra liền-bàng. Thấy em hạnh -tập và mặt biến sắc, nàng vội hỏi :

— Sao em ở bên ấy lâu thế ? Công việc ra sao ?

Kiềm trả lời một tờ nhật-báo ở tủ ra, đưa cho nàng :

— Chị ạ, cậu đã về Hà-nội, đang bắt tìm chị em mình.

Nàng mừng quá, thấy mặt nóng bừng-bừng, tay run lên và ngẹn-ngẹn không nói

được câu nào, hồi -hợp cầm lấy tờ báo đọc đi đọc lại bài cáo-bạch đăng ngay trang nhì, xung-quanh có vạch bút chì xanh, chắc là Khắc đã đánh dấu :

« Tim con : Hạnh và Kiềm.

« Vì túng thiếu, hồi tháng « Novembre 1920 tôi phải bỏn-tàu nơi hải - ngoại để mưu-sinh. Ngày nay về đến « Hà-nội tìm gia-dình của tôi « thì tôi được tin rằng vợ tôi « mệnh-một đã bốn năm nay, « còn hai con tôi, một gái và « một trai, thì không ai rõ ở « đâu nữa.

« Gái tên là Hạnh, và trai « tên là Kiềm, ngày tôi đi, các « cháu mới lên bảy và lên ba. « Cũng với sự thuê người đi « dò tìm, tôi được tin rằng « nay lên báo, mong rằng quý « vị nào biết hiện nay hai « cháu ở đâu thì sẵn lòng làm « phúc báo cho tôi biết hay là « nhần-báo các cháu tìm tôi, « cho cha con chúng tôi được « sum-hạp với nhau một nh: « tôi xin xử-đổi một cách rất « xứng-đáng để đền-đáp lại « ơn-sâu ấy mà chúng tôi

Các ngài chưa biết tiếng Nhật, muốn nói chuyện với người Nhật. Các ngài đang học tiếng Nhật. Muốn những bài học được hiệu quả hơn...

Nên mua ngay cuốn :

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS - ANNAMITE - JAPONAIS

par K. Kuchiki Katsuro et Trần-ngọc-Châu
Gia 1920 do nhà in Quang-ú 94 Rue
Charbon Hanoi - Tel. 15.09
Xuất-bản và phát hành

FOOR

MỤC BÚT MẤY TỐT NHẤT

Tổng phát hành TAM - ĐA et Cie

79, Rue Viéte Hanoi - Téléphone 16-78

Đại-ly: CHI-LỢI Hàng-Bô Hanoi - MÃ-LINH Hải-phong - Có bán khắp mọi nơi

« nguyên suốt đời không dám « quên.

Lê-duy-Đức

« Căn thứ 2 ở Khách-sạn

« Kim-Long, Hanoi.

« Đây nói số 82-54. »

Chắc-chắn rằng không phải là năng-boa mắt, hay là năng-thấy tin mừng này trong một giấc-mơ, năng-ôm lấy đầu em khóc nước-nở rôi bảo :

— Chị biết lắm chứ : trời nào có phụ cậu và đây -dọa chị em ta !

Khiêm cảm-động, cũng khóc theo chị.

Phút hồi-hợp đã qua, nàng hồi lại chuyện thì em kể cho nàng biết rằng Khắc thoát đọc bài cáo-bạch ấy đã liền ngay người thuê đánh là thân-sinh ra chị em cậu ; vì vậy Khắc gửi Kiềm tờ báo để đem về cho Hạnh xem.

Hạnh thành-thực khen-ngợi lòng tốt của Khắc và ca-tụng ơn chàng. Nàng bàn với em gửi ngay cho ông Đức một bức điện-tin, báo cho ông biết chỗ ở của hai chị em, để ông yên tâm đã. Nhưng Kiềm gạt đi :

— Bật-tắt phải gửi vì anh Khắc nhận giúp chị em ta việc thông-tin với cậu. Anh em đã vào Hải - phòng để gọi điện-thoại nói chuyện với cậu rồi. Chiều hôm nay khi anh em về, em sang hỏi tất sẽ được thêm tin khác nữa.

Đến tối, ở bên nhà Khắc về, Kiềm bảo Hạnh sửa-soạn hành-trang để sang sớm hôm sau Khắc dẫn hai chị em vào Hải-phòng, đến ga đón ông Đức, bởi vì ông ta nhất-quyết không đặt chân vào nhà ông Phong, mặc-dẫu việc đón con là việc quan-trọng của ông.

(còn nữa)

VŨ AN-LANG

